

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Quân** Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 04/9/1964 Nơi sinh: Vĩnh Bảo, Hải Phòng
Quê quán: Thôn Tiên Am, xã Vĩnh Tiên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
Dân tộc: Kinh
Chức vụ, đơn vị công tác:

Giảng viên Bộ môn Bào chế – Học viện Y Dược Học cổ truyền Việt Nam

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:

63, lô 5, Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 04.38543615

Điện thoại nhà riêng: 04.36340548

Fax:

E-mail: quanphuongduoc@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

1. Trung học chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo từ: / đến /

Nơi học:

Ngành học:

2. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy Thời gian đào tạo từ: 10/1984 đến 9/1989

Nơi học: Trường Đại học Dược Hà Nội

Ngành học: Dược

Tên đồ án, luận án hoặc môn thi tốt nghiệp:

Thi lý thuyết tổng hợp

3. Dược sĩ Chuyên khoa cấp 1

Thời gian đào tạo từ: 9/1998 đến 9/2002

Nơi học: Trường Đại học Dược Hà Nội



Ngành học: Quản lý – Sử dụng thuốc
Tên luận văn: Khảo sát sử dụng thuốc chữa bệnh viêm loét dạ dày
hành tá tràng tại khoa nội Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng.

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Ngày 16/12/1999 tại trường Đại học Dược Hà Nội

Người hướng dẫn: PGS. TS. Nguyễn Thị Bích Liên

4. Thạc sĩ:

Thời gian đào tạo từ: 9/2000 đến 9/2002

Nơi học: Trường Đại học Dược Hà Nội

Ngành học: Tổ chức và kinh tế dược

Tên luận văn: Nghiên cứu xây dựng danh mục thuốc bệnh viện
đáp ứng nhu cầu thuốc chữa bệnh tại Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng.

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Ngày 24/6/2002 tại trường Đại học Dược Hà Nội

Người hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thái Hằng

4. Tiến sĩ:

Hình thức đào tạo: Không tập trung

Thời gian đào tạo từ: 30/12/2005 đến 30/12/2008

Tại: Trường Đại học Dược Hà Nội

Chuyên ngành: Tổ chức quản lý dược

Tên luận án: Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc chữa bệnh
nguồn gốc thảo dược tại thị trường Việt Nam

Người hướng dẫn: PGS. TS. Nguyễn Thị Thái Hằng

PGS. TS. Trường Việt Bình

Ngày và nơi bảo vệ luận án: 05/08/2010 tại Trường đại học Dược Hà Nội

5. Trình độ ngoại ngữ:

Tiếng Anh, trình độ C

6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật dược chính thức cấp:

Học vị: Tiến sĩ dược học

Số bằng: 00762

Ngành học: Quản lý - Sử dụng thuốc
Tên luận văn: Khảo sát sử dụng thuốc chữa bệnh viêm loét dạ dày
hành tá tràng tại khoa nội Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng.

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Ngày 16/12/1999 tại trường Đại học Dược Hà Nội

Người hướng dẫn: PGS. TS. Nguyễn Thị Bích Liên

4. Thạc sĩ:

Thời gian đào tạo từ: 9/2000 đến 9/2002

Nơi học: Trường Đại học Dược Hà Nội

Ngành học: Tổ chức và kinh tế dược

Tên luận văn: Nghiên cứu xây dựng danh mục thuốc bệnh viện
đáp ứng nhu cầu thuốc chữa bệnh tại Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng.

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Ngày 24/6/2002 tại trường Đại học Dược Hà Nội

Người hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thái Hằng

4. Tiến sĩ:

Hình thức đào tạo: Không tập trung

Thời gian đào tạo từ: 30/12/2005 đến 30/12/2008

Tại: Trường Đại học Dược Hà Nội

Chuyên ngành: Tổ chức quản lý dược

Tên luận án: Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc chữa bệnh
nguồn gốc thảo dược tại thị trường Việt Nam

Người hướng dẫn: PGS. TS. Nguyễn Thị Thái Hằng

PGS. TS. Trường Việt Bình

Ngày và nơi bảo vệ luận án: 05/08/2010 tại Trường đại học Dược Hà Nội

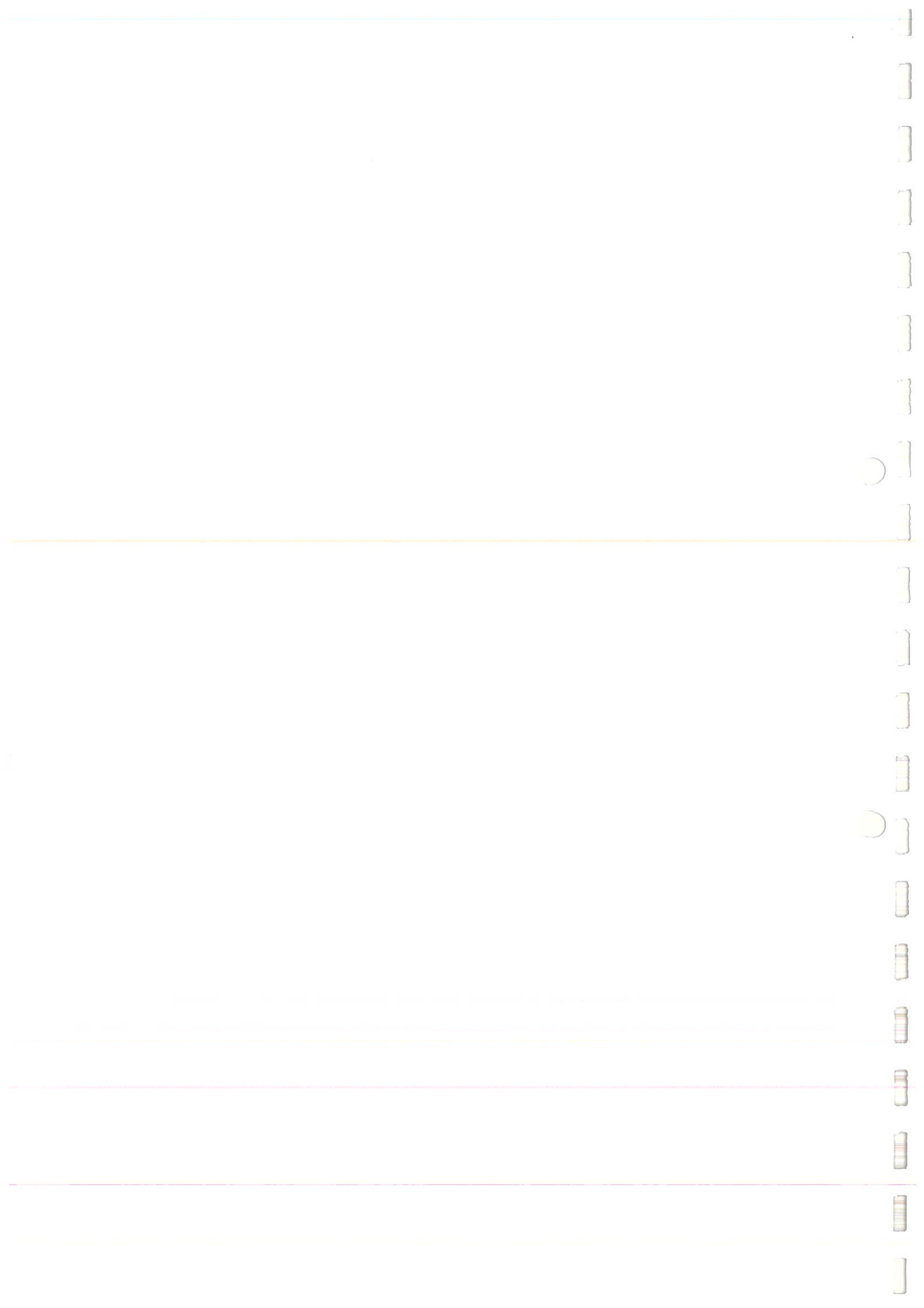
5. Trình độ ngoại ngữ:

Tiếng Anh, trình độ C

6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật dược chính thức cấp:

Học vị: Tiến sĩ dược học

Số bằng: 00762



Ngày cấp:

20/04/2011

Nơi cấp:

Bộ Giáo dục và Đào tạo

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KÈ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
7/1991 – 07/2003	Khoa dược Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng	Phó trưởng khoa dược
07/2003 - 07/2006	Tổ dược - trường trung học cổ truyền Tuệ Tĩnh (nay là Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam)	Giáo viên giảng dạy môn bào chế và môn đông dược
07/2006 – 9/2015	- Bộ môn bào chế - Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	Phó chủ nhiệm phụ trách Bộ môn bào chế - Giảng viên giảng dạy môn bào chế và công nghiệp dược
9/2015- nay	Bộ môn Quản lý và kinh tế dược - Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	Phó chủ nhiệm phụ trách Bộ môn - Giảng dạy bộ môn Quản lý và kinh tế dược
02/2020 - nay	Khoa Dược - Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	Phụ trách khoa Dược

IV. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ


CÁC BÀI BÁO

Tiếng Anh

Hang Nguyen Thi Thai, Quan Nguyen Van (2001), Study indicator of drugs for development of the hospital drug list, *The Second Conference on Pharmaceutical Sciences 20 - 23 October 2001 - Hanoi, Vietnam. pp 91 – 95*

Tiếng Việt

1. Nguyễn Thị Thái Hằng, Trương Việt Bình, Nguyễn Văn Quân (2006). Khảo sát thực trạng thông tin giới thiệu thuốc trên các tờ quảng cáo thuốc chữa bệnh nguồn gốc thảo dược ở Việt Nam, *Tạp chí Dược học tháng 10/2006*

2. Nguyễn Thị Thái Hằng, Trương Việt Bình, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Hằng (2007). Bước đầu đánh giá việc định giá thuốc Phong tê thấp Bà Giảng của cơ sở sản xuất thuốc YHCT Bà Giảng (Bagiaco), *Tạp chí Dược học tháng 2/2007*, 

3. **Nguyễn Thị Thái Hằng, Nguyễn Văn Quân (2007)**, Đánh giá hoạt động marketing thuốc hoạt huyết dưỡng não của công ty cổ phần dược Traphaco, *Tạp chí Dược học* tháng 4/ 2007.

4. **Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thái Hằng (2007)**, Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc Phong Tê Thấp Bà Giàng, *Tạp chí Kinh tế thương mại. Đại học Thương mại Hà Nội* tháng 10-/2007.

5. **Nguyễn Quang Tập, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thanh Hải (2007)**, Nghiên cứu tác dụng giảm đau của viên hoàn Phong tê thấp bà Giàng trong điều trị bệnh khớp, *Tạp chí Y học thực hành* 11/2007.

6. **Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thái Hằng (2007)**, Đánh giá hiệu quả các biện pháp can thiệp hoạt động marketing thuốc phong tê thấp Bà Giàng, *Tạp chí Dược học* tháng 12/ 2007.

7. **Nguyễn Văn Quân - Nguyễn Thị Thái Hằng (2004)**. Nghiên cứu xây dựng các tiêu chuẩn lựa chọn thuốc và thử nghiệm lựa chọn thuốc để xây dựng danh mục thuốc Bệnh viện Kiến An - Hải Phòng. *Tạp chí Dược học* số 2/2004. tr 11-14

8. **Nguyễn Văn Quân - Nguyễn Quang Tập (2007)**. Đánh giá hiệu biết, thái độ thực hành lây nhiễm virút viêm gan B của cán bộ y tế thành phố Hải Phòng, *Tạp chí Y dược thực hành* số 12/2007, tr 28 – 32

9. **Nguyễn Văn Quân, Đinh Hải Bình (2009)**. Đánh giá thực trạng phân phối thuốc thảo dược ở Việt Nam trong giai đoạn 2005 - 2007, *Tạp chí Y học thực hành*, 5/2009.

10. **Đinh Hải Bình, Nguyễn Văn Quân (2009)**. Bước đầu đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng tới hành vi mua thuốc của cơ sở bán lẻ thuốc và của người dân, *Tạp chí Y học thực hành*, tháng 5 năm 2009.

11. **Nguyễn Văn Quân (2009)**. Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc Comazil của Công ty cổ phần dược Mediplantex, *Tạp chí Kinh tế thương mại. Đại học Thương mại Hà Nội* tháng 6/2009, tr 47 - 50.

12. **Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Anh Tuấn (2009)**. Đánh giá thực trạng sử dụng các công cụ quảng cáo thuốc thảo dược ở Việt Nam giai đoạn 1995 – 2006, *Tạp chí Y học thực hành*, tháng 6 năm 2009, tr 14 – 17.

Tiếng Anh

3. Nguyễn Thị Thái Hằng, Nguyễn Văn Quân (2007), Đánh giá hoạt động marketing thuốc hoạt huyết dưỡng não của công ty cổ phần dược Traphaco, Tạp chí Dược học tháng 4/ 2007.

4. Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thái Hằng (2007), Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc Phong Tê Thấp Bà Giàng, Tạp chí Kinh tế thương mại. Đại học Thương mại Hà Nội tháng 10-/2007.

5. Nguyễn Quang Tập, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thanh Hải (2007), Nghiên cứu tác dụng giảm đau của viên hoàn Phong tê thấp bà Giàng trong điều trị bệnh khớp, Tạp chí Y học thực hành 11/2007.

6. Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thái Hằng (2007), Đánh giá hiệu quả các biện pháp can thiệp hoạt động marketing thuốc phong tê thấp Bà Giàng, Tạp chí Dược học tháng 12/ 2007.

7. Nguyễn Văn Quân - Nguyễn Thị Thái Hằng (2004). Nghiên cứu xây dựng các tiêu chuẩn lựa chọn thuốc và thử nghiệm lựa chọn thuốc để xây dựng danh mục thuốc Bệnh viện Kiến An - Hải Phòng. Tạp chí Dược học số 2/2004. tr 11-14

8. Nguyễn Văn Quân - Nguyễn Quang Tập (2007). Đánh giá hiểu biết, thái độ thực hành lây nhiễm virút viêm gan B của cán bộ y tế thành phố Hải Phòng, Tạp chí Y dược thực hành số 12/2007, tr 28 – 32

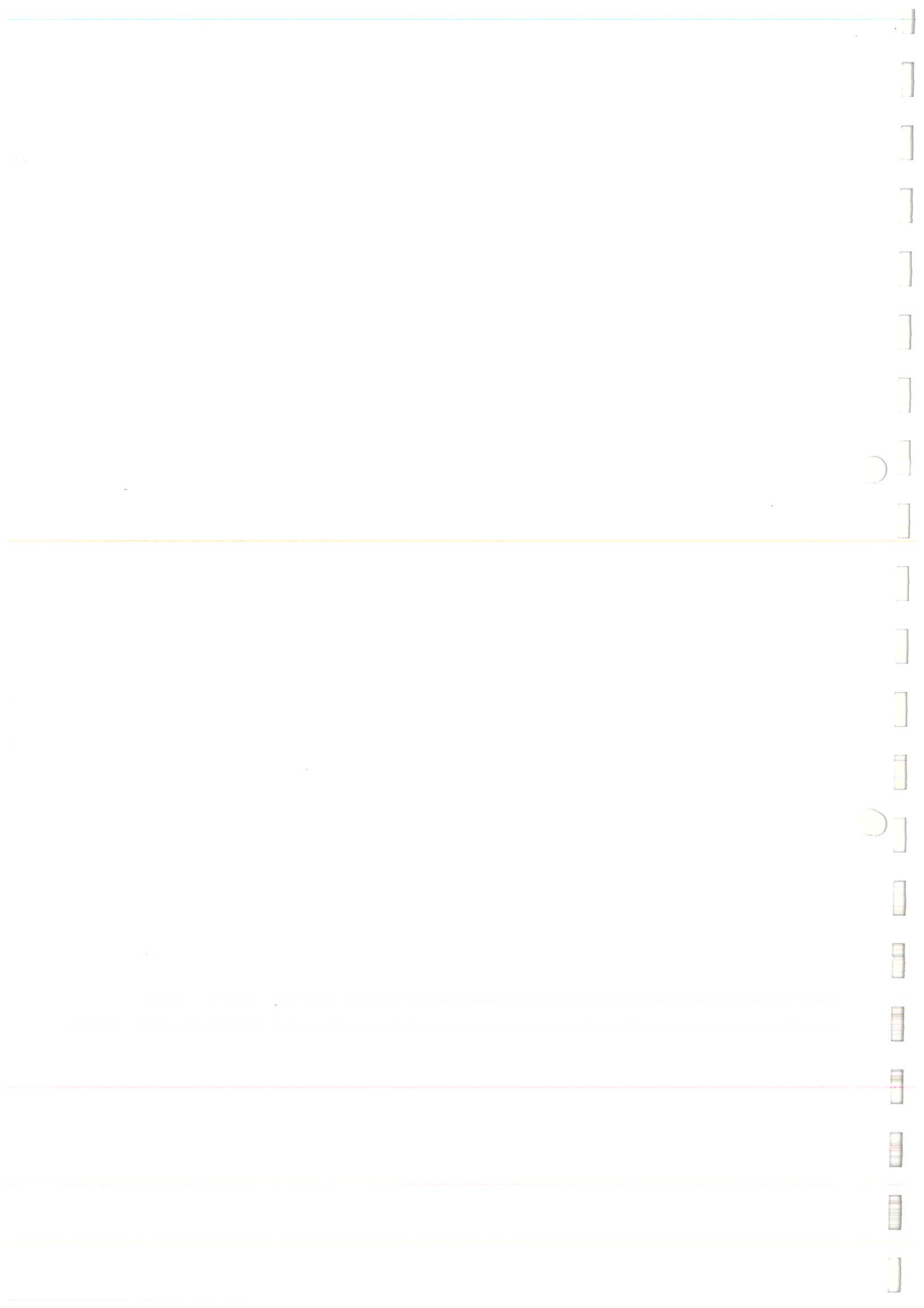
9. Nguyễn Văn Quân, Đinh Hải Bình (2009). Đánh giá thực trạng phân phối thuốc thảo dược ở Việt Nam trong giai đoạn 2005 - 2007, Tạp chí Y học thực hành, 5/2009.

10. Đinh Hải Bình, Nguyễn Văn Quân (2009). Bước đầu đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng tới hành vi mua thuốc của cơ sở bán lẻ thuốc và của người dân, Tạp chí Y học thực hành, tháng 5 năm 2009.

11. Nguyễn Văn Quân (2009). Nghiên cứu hoạt động marketing thuốc Comazil của Công ty cổ phần dược Mediplantex, Tạp chí Kinh tế thương mại. Đại học Thương mại Hà Nội tháng 6/2009, tr 47 - 50.

12. Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Anh Tuấn (2009). Đánh giá thực trạng sử dụng các công cụ quảng cáo thuốc thảo dược ở Việt Nam giai đoạn 1995 – 2006, Tạp chí Y học thực hành, tháng 6 năm 2009, tr 14 – 17.

Tiếng Anh



23. Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thủy (2020), Phân tích thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại khoa nội Bệnh viện Kiến An Hải Phòng năm 2019, *Tạp chí Y Dược cổ truyền Việt Nam, năm.2020.*

24. Nguyễn Thị mai Linh, Nguyễn Thị Như Quý, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Hoàng Ngân, Trần Đức Hữu (2022), Đánh giá ảnh hưởng của bài thuốc “Thái bình HV” lên các chỉ số sinh hóa và mô bệnh học của động vaath thực nghiệm. *Tạp chí Y Dược cổ truyền Việt Nam, số 1(42).2022.*

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ

1. Đánh giá hiệu quả điều trị lâm sàng của thuốc cerecaps trên người bệnh cao tuổi thiếu máu não mắc chứng hoa mắt, chóng mặt, buồn nôn, ù tai , *nghiệm thu năm 2016*
2. Đánh giá tác dụng của thuốc cerecaps trên người bệnh mắc đau đầu, giảm trí nhớ, mất ngủ, tâm lý bất an do thiếu máu não, *Nghiệm thu năm 2016*
3. Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021, *nghiệm thu năm 2021*
4. Nghiên cứu đổi mới cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo mã ngành dược trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, *nghiệm thu năm 2021*

Xác nhận của Cơ quan 



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quốc Huy

Ngày 25 tháng 6 năm 2024

Người khai ký tên

Nguyễn Văn Quân 

13. **Nguyễn Quang Tập, Hoàng Văn Mịch, Nguyễn Văn Quân (2011)**, *Hiểu biết và thực hành phòng lây nhiễm vi rút viêm gan B của bác sĩ tại một số bệnh viện thành phố Hải Phòng*. Tạp chí YHTH tháng 12/2011, trang 29-32
14. **Nguyễn Quang Tập, Nguyễn Văn Quân (2011)**, *Hiểu biết và thực hành phòng lây nhiễm vi rút viêm gan B của Điều dưỡng tại một số bệnh viện thành phố Hải Phòng*. Tạp chí YHTH tháng 8/2011
5. **Nguyễn Quang Tập, Nguyễn Văn Quân (2012)**, *Kiến thức thực hành phòng lây nhiễm HBv cán bộ Y tế tại ba bệnh viện thành phố Hải Phòng*. Tạp chí YHTH tháng 12/2012, trang 33-37
16. **Nguyễn Thị Chín, Nguyễn Văn Quân (2013)**, *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, hình ảnh nội soi và mô bệnh học của bệnh polyp đại trực tràng tại bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng*. Tạp chí YHTH tháng 12/2013, tr 31-36
17. **Nguyễn Thị Chín, Nguyễn Văn Quân (2014)**, *Nghiên cứu sự đột biến gen p53 trên bệnh nhân polyp đại trực tràng tại Bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng*. Tạp chí Y học thực hành tháng 12/ 2014
18. **Nguyễn Văn Quân và CS (2015)**, *Đánh giá kỹ năng thực hành của nhân viên nhà thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GPP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2012-2014*. Tạp chí Dược học tháng 01 năm 2015
19. **Bùi Hồng Thủy, Nguyễn Văn Quân, Bùi Thị Ngoan (2014)**, *Đánh giá kỹ năng thực hành của nhân viên nhà thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GPP trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn năm 2014*. Tạp chí Y học thực hành tháng 12/ 2014
20. **Bùi Hồng Thủy, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Thu Nga (2014)**, *Đánh giá việc triển khai của nhà thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GPP trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn năm 2014*. Tạp chí Y học thực hành tháng 01 năm 2015
21. **Nguyễn Thị Chín, Nguyễn Văn Quân, Nguyễn Thị Hằng (2014)**, *Đánh giá sự hài lòng của người bệnh đối với chất lượng phục vụ và hiệu quả điều trị tại bệnh viện Kiến An Hải Phòng*, Tạp chí YHTH tháng 11 năm 2015.
22. **Nguyễn Văn Quân, Phạm Thị Bích Phương (2021)**, *Phân tích một số yếu tố liên quan đến chi phí kinh doanh tại một số nhà thuốc trên địa bàn quận Đống Đa thành phố Hà Nội năm 2020*. Tạp chí Y Dược cổ truyền Việt Nam, số 5(38).2021

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG THYHCT TUỆ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 119/QĐ-

Ngày 29 tháng 7 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG THYHCT TUỆ TĨNH I
v/v tiếp nhận công chức, viên chức

- Căn cứ quyết định số 133/QĐ-BYT ngày 11/3/1971 của Bộ Trưởng Bộ Y Tế về việc thành lập Trường Tuệ Tĩnh .
- Căn cứ quyết định số 1947/2000/QĐ/BYT ngày 23/6/2000 của Bộ Trưởng Bộ Y Tế Về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y Tế .
- Căn cứ quyết định số 2535-BYT/QĐ ngày 4/7/2003 về việc đồng ý tiếp nhận công chức, viên chức của Bộ Trưởng Bộ Y Tế .
- Căn cứ quyết định số 18-QĐ/TCCQ ngày 9/7/2003 của Ban Tổ chức chính quyền TP Hải Phòng về việc điều động công chức chuyển công tác .
- Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I/- Nay tiếp nhận và phân công về làm công tác giảng dạy tại Phòng Đào tạo của trường : Dược sĩ Nguyễn Văn Quân - sinh năm 1964 là công chức công tác tại Bệnh viện Kiến An Sở Y Tế Hải Phòng chuyển về .

Điều II/- Lương mới của Dược sĩ Nguyễn Văn Quân được xếp vào ngạch : Giáo viên trung học : 15113. Hệ số 2,42 . Bạc 4 (Kèm theo trích ngang) và được hưởng từ tháng 8 năm 2003 theo giấy thời trả lương của cơ quan cũ .

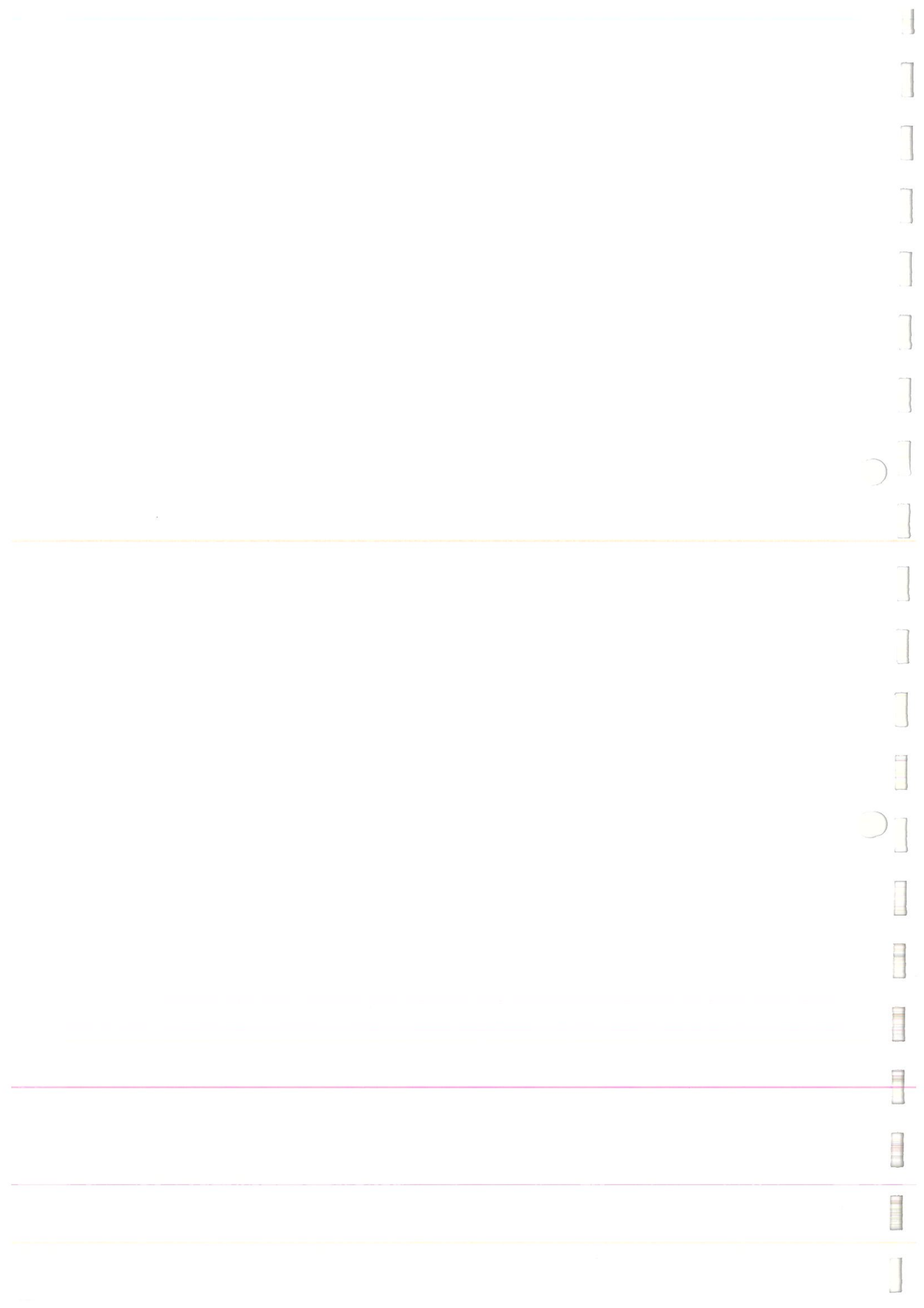
Điều III/- Các ông bà Trưởng phòng Đào tạo, Tổ chức CB, Tài Vụ và Dược sĩ Nguyễn Văn Quân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này .

Nơi nhận
- Như điều III
- Lưu VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Bình

PGS.TS Trương Việt Bình



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

THE MINISTER OF EDUCATION AND TRAINING

On the Recommendation of the National Thesis Examination Committee
for the Doctoral Dissertations
held at Hanoi University of Pharmacy

HAS CONFERRED UPON

Mr. *Nguyễn Văn Duân*

Born **04/9/1964** in **Hải Phòng**

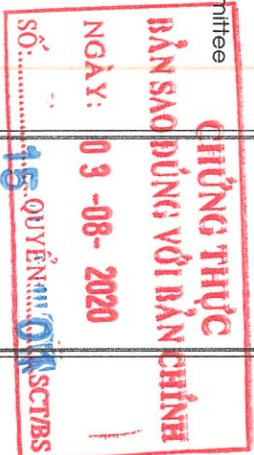
THE DEGREE OF

DOCTOR OF PHILOSOPHY

In Pharmacy

Given under the seal of the Ministry of Education and Training

This Twentieth day of April 2011



BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ đề nghị của Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp nhà nước

Hợp ngày 05 tháng 08 năm 2010
tại Trường Đại học Dược Hà Nội

CÔNG NHẬN HỌC VỊ VÀ CẤP BẰNG

TIỀN SĨ

DUỘC HỌC

Cho ông *Nguyễn Văn Duân*

Sinh ngày **04/9/1964** tại **Hải Phòng**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Số bằng: 07362

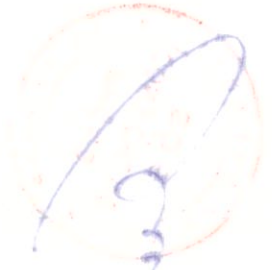
CÔNG CHỨNG VIỆN

NGUYỄN THỊ OANH



Nguyễn Văn Duân

QUẬN THỊ SÀI GÒN
CÔNG CHỨNG MIỀN



Handwritten signature in blue ink.

QUẬN THỊ SÀI GÒN
CÔNG CHỨNG MIỀN
SỐ: 80-80-800
Ngày: 13-08-2000

BÙN BAO

Số: 1543 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2017



QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 08 năm 2006 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ đề nghị của các Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ cho 20 (hai mươi) nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

Danh sách nghiên cứu sinh được công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ kèm theo quyết định này.

Điều 2. Những nghiên cứu sinh có tên trong danh sách kèm theo được giao nhiệm vụ và được hưởng quyền lợi do Nhà nước qui định cho người có học vị tiến sĩ kể từ ngày kí quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở đào tạo sau đại học và nghiên cứu sinh có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
NGÀY: 15-08-2024
SỐ: 13 QUYẾN 01 SCT/BS

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT; Vụ GDDH.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận

CÔNG CHỨNG VIÊN
LÊ THỊ HOÀI ANH

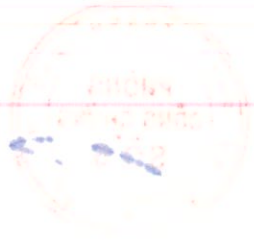




10/10/2010

10/10/2010

10



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**DANH SÁCH NGHIÊN CỨU SINH
ĐƯỢC CÔNG NHẬN HỌC VỊ VÀ CẤP BẰNG TIÊN SĨ**

(Kèm theo quyết định số 1543/QĐ-BGDĐT

Ngày 20 tháng 04 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

S T T	Họ tên, ngày sinh và nơi sinh	Giới	Số QĐ lập HĐ	Ngày thành lập HĐ	Ngày bảo vệ Cơ sở đào tạo	Ngành KH của học vị	Số bằng
1	Trần Đại Nghĩa 01/12/1959 Hà Tĩnh	Nam	898	08/03/2010	15/5/2010 Học viện Chính trị	Chính trị học	7356
2	Đỗ Thị Hòa 01/05/1969 Hải Phòng	Nữ	1440	14/4/2010	28/10/2010 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Ngữ văn	7357
3	Trần Công Thắng 14/08/1972 Bình Định	Nam	1529	21/4/2010	04/11/2010 Đại học Y Dược Tp Hồ Chí Minh	Y học	7358
4	Trần Quang Khánh 25/03/1966 Tp Hồ Chí Minh	Nam	1531	21/4/2010	14/10/2010 Đại học Y Dược Tp Hồ Chí Minh	Y học	7359
5	Đình Xuân Khuê 12/02/1966 Quảng Bình	Nam	1709	07/5/2010	29/6/2010 Học viện Chính trị	Triết học	7360
6	Hoàng Hà 25/06/1963 Phú Thọ	Nam	1940	17/5/2010	08/10/2010 Học viện Quốc phòng	Quân sự	7361
7	Nguyễn Văn Quân 04/9/1964 Hải Phòng	Nam	2070	20/5/2010	05/8/2010 Trường ĐH Dược Hà Nội	Dược học	7362
8	Nguyễn Văn Lĩnh 07/12/1962 Cà Mau	Nam	2242	04/6/2010	03/11/2010 Viện Cơ học & Tin học ứng dụng	Cơ học	7363
9	Lê Trọng Phú 01/5/1943 Hà Nội	Nam	2278	07/6/2010	02/11/2010 Trường ĐH Kiến trúc Tp Hồ Chí Minh	Kiến trúc	7364
10	Trần Trọng Tiến 31/07/1970 Hà Nội	Nam	2300	08/6/2010	13/8/2010 Học viện Chính trị	Kinh tế	7365
11	Hoàng Hùng Thao 05/08/1957 Phú Thọ	Nam	2304	08/6/2010	12/10/2010 Học viện Quốc Phòng	Quân sự	7366
12	Vũ Hồng Long 15/01/1976 Phú Thọ	Nam	715	12/2/2010	22/4/2010 Viện Cơ học	Cơ học	7367

DANH SÁCH NGHIÊN CỨU SINH
ĐƯỢC CÔNG NHẬN HỌC VỊ VÀ CẤP BẰNG TIẾN SĨ

BẢN SAO

(Kèm theo quyết định số 1843 /QĐ-BGDĐT

Ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Họ tên, ngày sinh và nơi sinh	Giới	Số QĐ lập HD	Ngày thành lập HD	Ngày bảo vệ Cơ sở đào tạo	Ngành KH của học vị	Số bằng
13	Trần Đức Lân 11/03/1958 Hà Nội	Nam	2344	10/6/2010	07/10/2010 Trường ĐH Mỏ - Địa chất	Địa chất	7368
14	Trịnh Xuân Lê 24/04/1964 Quảng Nam	Nam	2353	11/06/2010	12/10/2010 Đại học Y Dược Tp Hồ Chí Minh	Y học	7369
15	Phạm Quang Sỹ 25/09/1956 Nam Định	Nam	2362	11/6/2010	06/10/2010 Học viện Quốc phòng	Quân sự	7370
16	Ngô Văn Hưng 26/03/1960 Hải Phòng	Nam	2425	16/6/2010	22/08/2010 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Giáo dục học	7371
17	Lê Đức Giang 18/06/1976 Thanh Hóa	Nam	2243	04/6/2010	30/7/2010 Đại học Vinh	Hóa học	7372
18	Nguyễn Văn Dũng 15/05/1981 Nghệ An	Nam	2244	04/06/2010	04/8/2010 Đại học Vinh	Toán học	7373
19	Kiều Phương Chi 21/07/1979 Hà Tĩnh	Nam	2245	04/6/2010	04/8/2010 Đại học Vinh	Toán học	7374
20	Phạm Thanh Phong 01/08/1964 Khánh Hòa	Nam	2246	04/6/2010	22/8/2010 Viện Khoa học Vật Liệu	Vật Liệu học	7375

(Danh sách ấn định 20 người)

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC
ỨNG DỤNG FLAI

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO

Cấp cho: *Nguyễn Văn Tuấn*
Sinh ngày: *04/3/1964*
Tại: *Hà Nội - Phòng*
Chương trình đào tạo: *Anh Văn*



Thời gian: *02* Loại: *Thả*
CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC Số: *038.QĐ.FLAI*
Ngày: *25* tháng *10* năm *2000*
Số: *63* Của *Tung tâm FLAI*
Số: QUẬN: *Hà Nội* ngày *05* tháng *11* năm *2000*

Số: *102350*
Số vào sổ: *NN.1734*

Stamp: **TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC ỨNG DỤNG FLAI**
Signature: *Nguyễn Văn Tuấn*
Stamp: **PHÒNG CÔNG CHỨNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI SỐ 6**

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ MINH CHÂU

BẢN SAO

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC
ĐƯỜNG DŨNG FLAI

CHUYÊN KHÓA TỐT NGHIỆP

BẢN SAO

**SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC UDP HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHỨNG NHẬN TIN HỌC



Trình độ: b
Cấp cho: Nguyễn Văn Tuấn
Sinh ngày: 04-9-1964

Tại: Hải Phòng
Chương trình: Word - Excel
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Từ ngày: 10 tháng 2 năm 2003
Đến ngày: 10 tháng 4 năm 2003
Số: 01.....QUYÊN: Theo chương trình Đào tạo tin học của
Sở Giáo dục và Đào tạo

Số: 25813
Vào sổ số: 115 TH
Ngày: 15-4-2003
Đạt loại: Khá
Hà Nội, ngày 15/4/2003



Nguyễn Văn Tuấn
Giám Đốc

**CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ MINH CHÂU**

BẢN SAO

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC UDP - HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN
TIN HỌC

UDP - HÀ NỘI



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC

Số hiệu: 173-2021/CCHN-D-SYT- HP

Hình thức cấp: Xét hồ sơ; Cấp lại lần 1;

Số CCHN: 173-2021/CCHN-D-SYT-HP, ngày cấp 07/9/2021.

Chứng nhận ông: NGUYỄN VĂN QUÂN - Ngày, tháng, năm sinh: 04/9/1964.

CMND số: 013215587- Ngày cấp: 14/7/2009 - Nơi cấp: Công an Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Ô 63 lô 5 Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ,

Quận Hoàng Mai, Thành phố Hải Phòng.

Văn bằng chuyên môn: Dược sỹ đại học.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc.

Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau: Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc.

Hình thức cấp Chứng chỉ hành nghề: Xét hồ sơ.

Chứng chỉ hành nghề dược có hiệu lực từ ngày 07 tháng 9 năm 2021 được cấp theo

Quyết định số: 1321/QĐ-SYT ngày 07/9/2021 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng.

Thay thế Chứng chỉ hành nghề dược số 1612/HP-CCHND cấp ngày 28/7/2016.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
NGÀY: 15-08-2024
SỐ: 14 QUYỀN: 01 SCT/BS

Hải Phòng, ngày 07 tháng 9 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Sơn

CÔNG CHỨNG VIÊN
LÊ THỊ HOÀI ANH

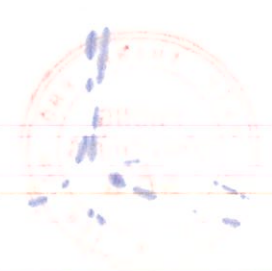
100



Handwritten text in red ink, possibly a signature or date, located in the middle section of the page.



Handwritten text in blue ink, possibly a signature or date, located in the lower middle section of the page.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ quyết định số 1964/QĐ - ĐH ngày 19/11/1990 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng kiến thức giáo dục đại học cho cán bộ giảng dạy;

Căn cứ công văn số4388...../ĐH của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận quyền cấp chứng chỉ Giáo dục đại học;

Căn cứ kết quả khoá bồi dưỡng về giáo dục đại học từ 26/11/2005 đến 17/12/2005
Hiệu (Viện) trưởng .TRƯỜNG.CÁN.BỘ.QUẢN.LÝ.GIÁO.DỤC.VÀ.ĐÀO.TẠO..... cấp :

CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

cho: Nguyễn Văn Quân - Học viên Y. - Được học cổ truyền Việt Nam
sinh ngày: 04/09/1964 tại: Hải Phòng

Ngày 26 tháng 12 năm 2005

Số hiệu: 26196

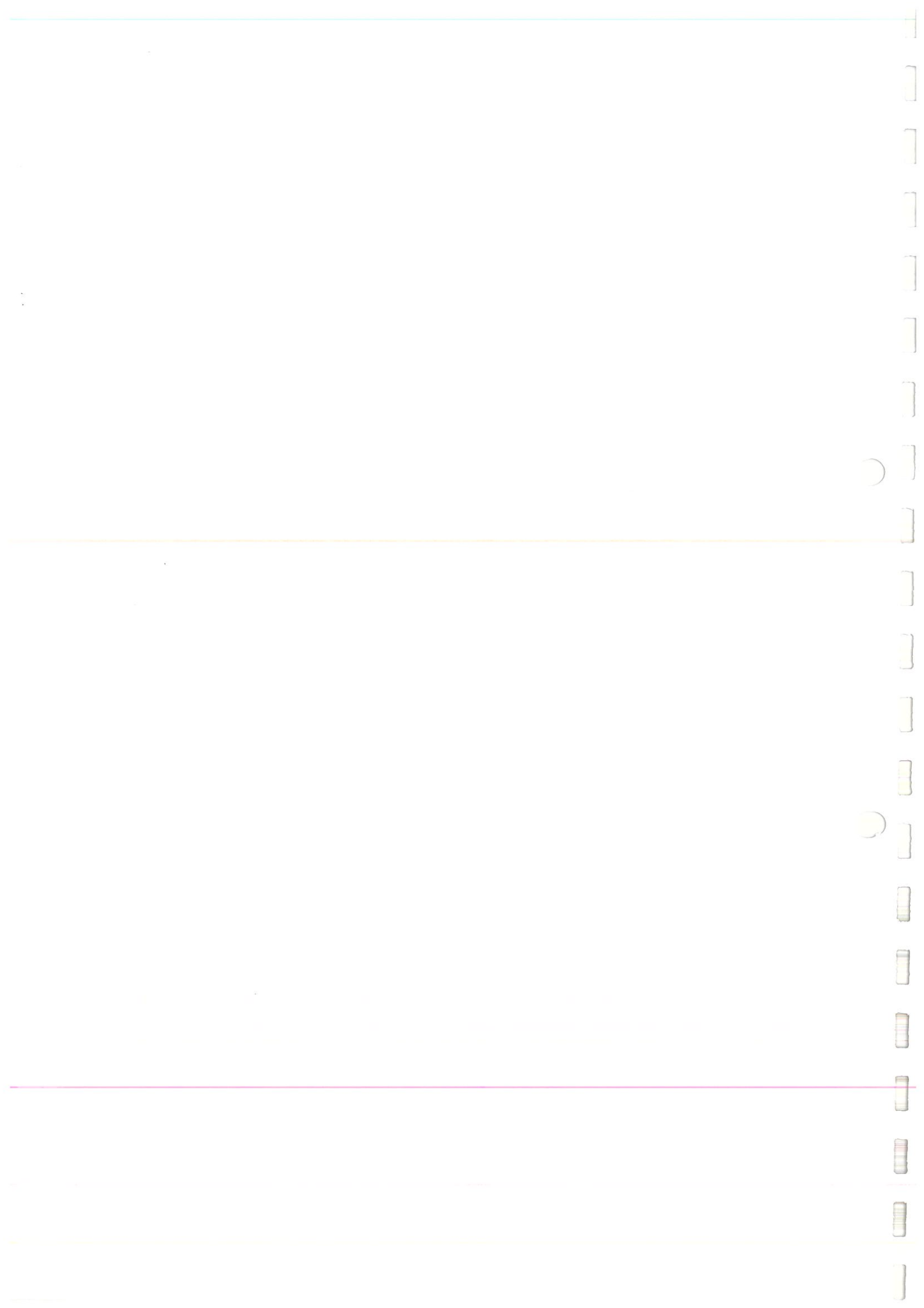
Số vào sổ: 087

HIỆU (VIỆN) TRƯỞNG



PGS-TS. Trần Ngọc Giao

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
HẢI PHÒNG
Nguyễn Văn Quân 087



Số: 1147/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1193/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiên cứu ngày 14 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiên cứu theo Quyết định số 1193/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 - PGS.TS.Nguyễn Duy Thuần làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược trình độ đại học tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021”, chủ nhiệm đề tài TS.Nguyễn Văn Quân

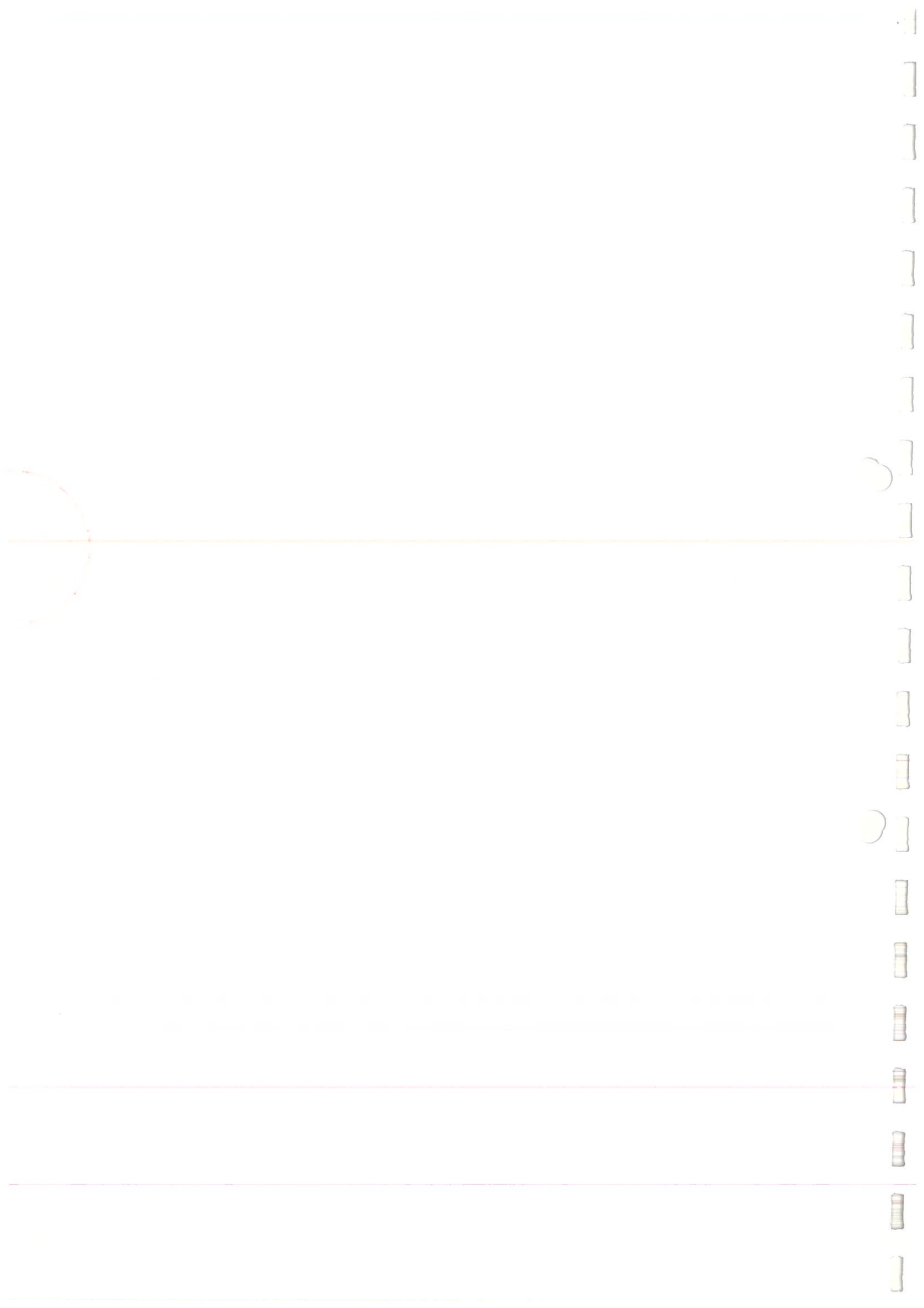
Kết quả: Đạt

với sản phẩm bao gồm:

- Một bản tài liệu báo cáo nghiên cứu.
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiên cứu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.



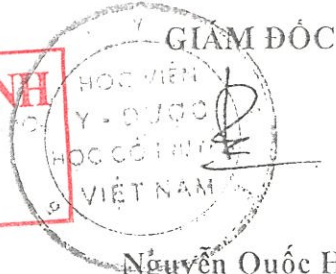


Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

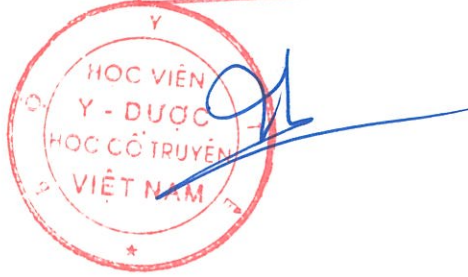
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN & HTQT

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày: 17-07-2024



Nguyễn Quốc Huy



PHỤ TRÁCH PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP
Nguyễn Vinh Huy Chính





Số: 1246/QĐ-HVYDHC T VN

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHC T VN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1192/QĐ-HVYDHC T VN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 14 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

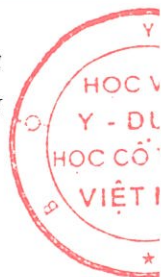
Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 1192/QĐ-HVYDHC T VN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 - PGS.TS.Nguyễn Duy Thuận làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Nghiên cứu đổi mới cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo ngành dược trình độ đại học tại Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam”, chủ nhiệm đề tài TS.Nguyễn Văn Quân

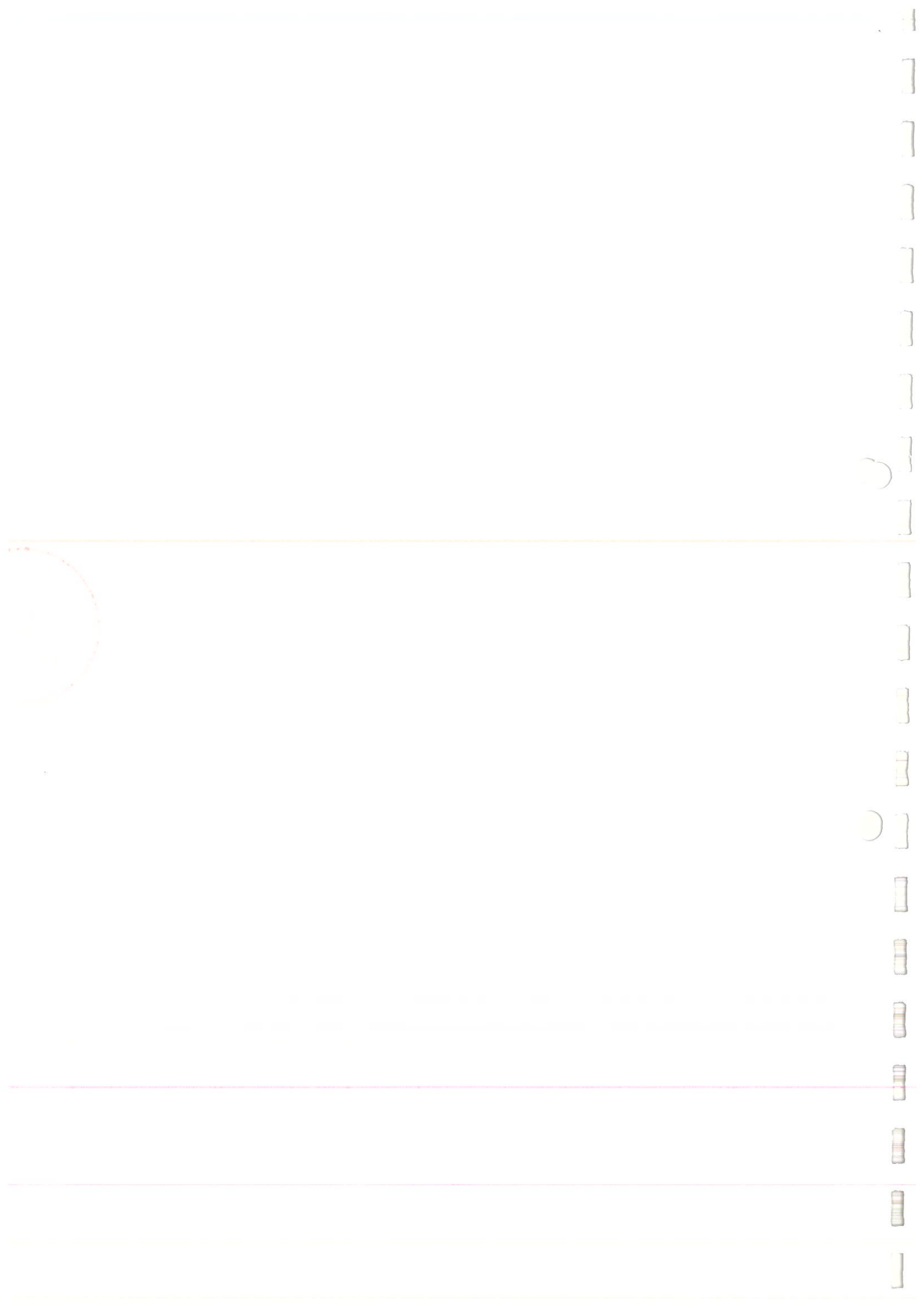
Kết quả: Đạt

với sản phẩm bao gồm:

- Một bản tài liệu báo cáo nghiệm thu.
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.



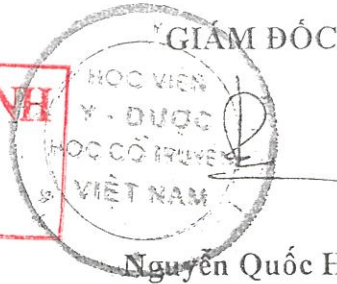


Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN & HTQT.

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày: 17-07-2024

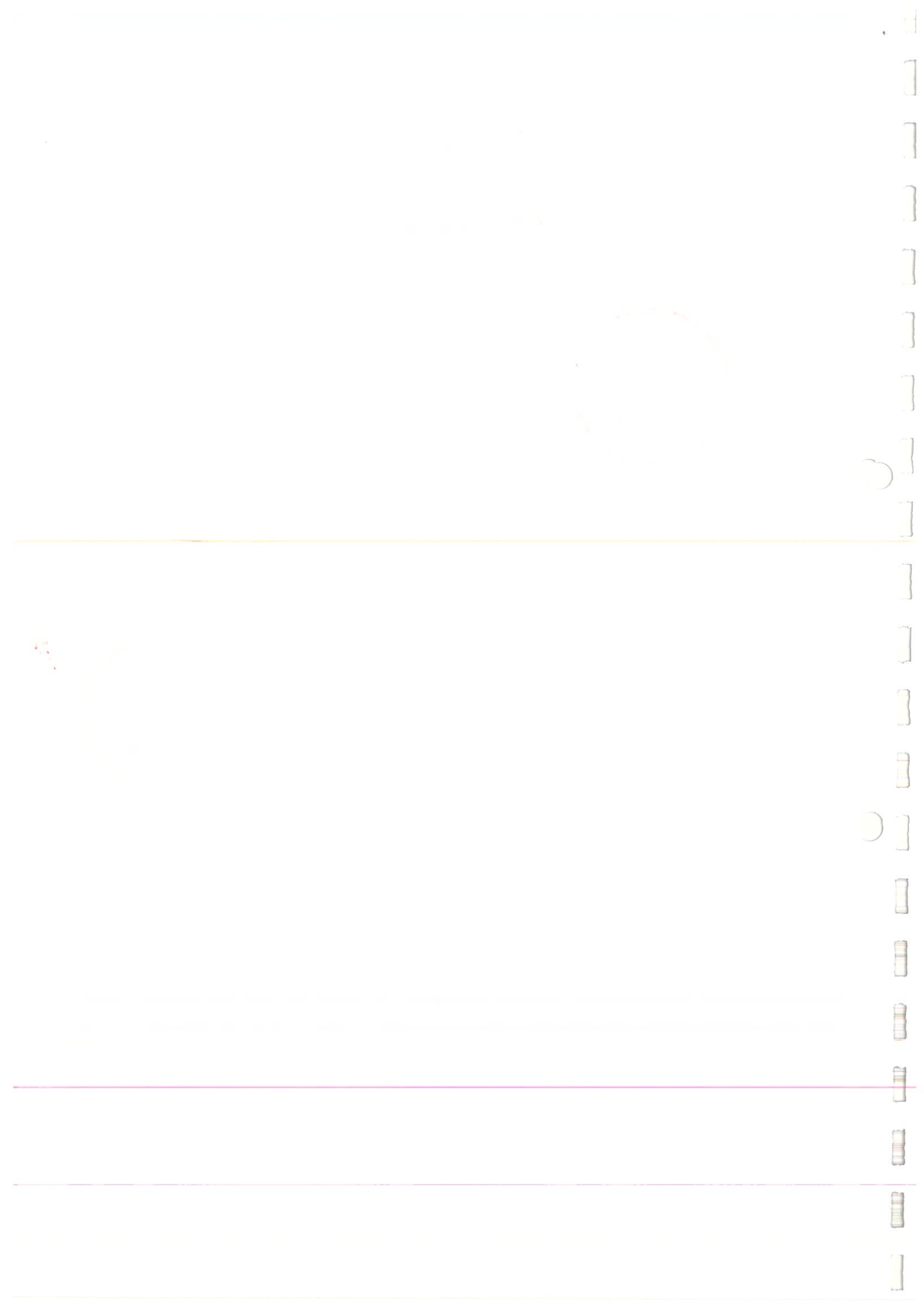


Nguyễn Quốc Huy



PHỤ TRÁCH PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP
Nguyễn Vinh Huy Chính





TẠP CHÍ

Y Dược cổ truyền Việt Nam

JOURNAL OF TRADITIONAL VIETNAMESE MEDICINE AND PHARMACY

HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

ISSN 2354-1334

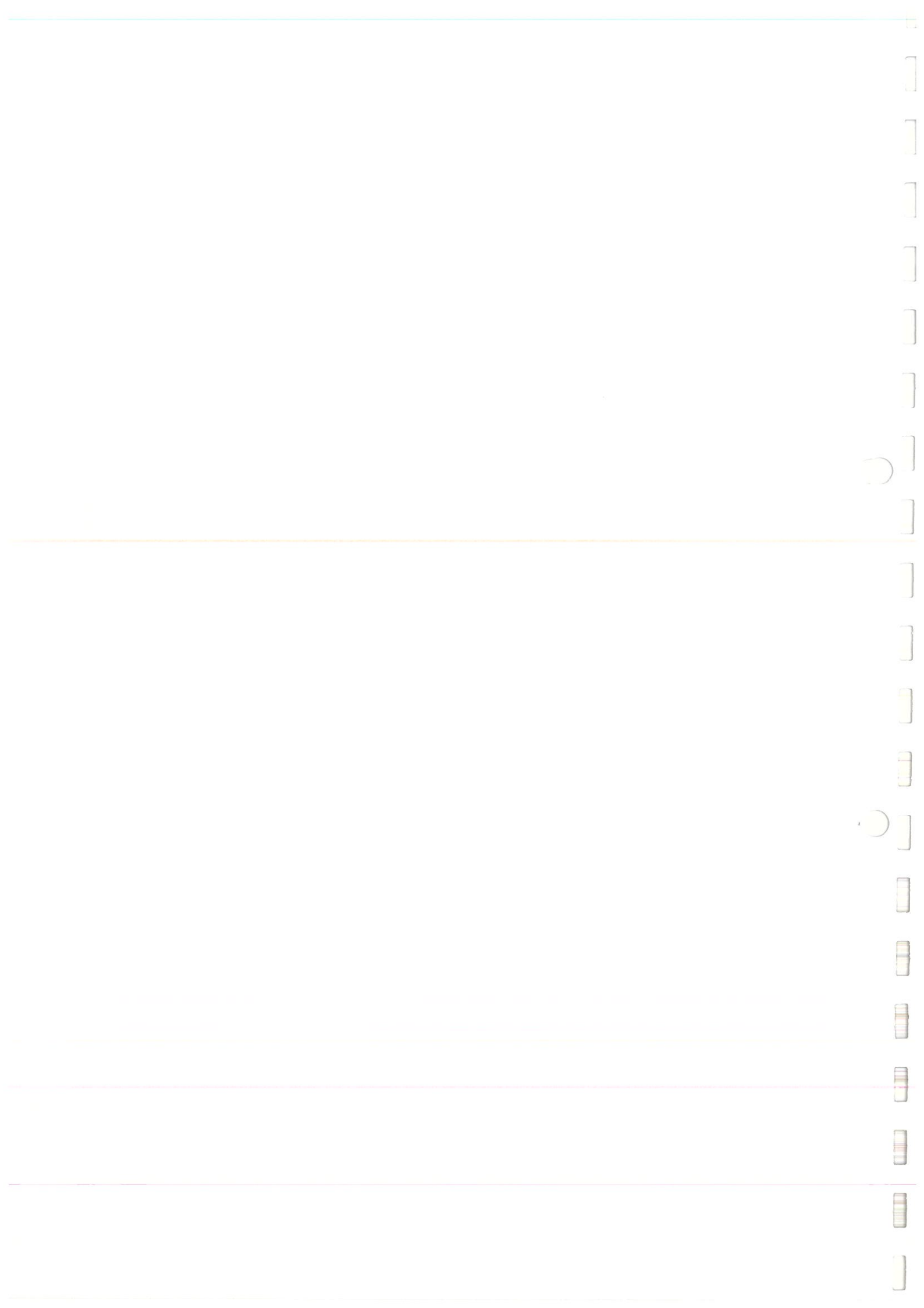


Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

Tel: 84-243-3824929 * Fax: 84-243-3824931 - Website: <http://www.vutm.edu.vn>

Số đặc biệt 20/11

2019



MỤC LỤC SỐ ĐẶC BIỆT 20/11

BÀI NGHIÊN CỨU

5 Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng viêm phổi do một số loại vi rút thường gặp ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Khoa Hô hấp Bệnh viện Nhi Trung ương

Study the clinical and subclinical characteristics of viral pneumonia in children under 5 years old at Pulmonology of national hospital of children

Đào Minh Tuấn¹, Nguyễn Thị Ngọc Trân¹, Nguyễn Thị Hậu²
Hoàng Thị Thu Hằng¹, Nguyễn Thị Thanh Bình¹, Trịnh Thị Dung¹

¹Bệnh viện Nhi Trung ương

²Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

14 Nghiên cứu độc tính của bài thuốc KNC trên động vật thực nghiệm

Research of toxicity of knc remedy on experiment animals

Đậu Xuân Cảnh, Nguyễn Thị Ngọc, Lê Thị Diệu Thúy

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

23 Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân ung thư biểu mô tuyến của phổi giai đoạn IV ở người cao tuổi bằng phác đồ Pemetrexed-Carboplatin

Evaluate the result of patients with adenocarcinoma at the IV stage of lung cancer by using Premetrexed-Carboplatin regimen for elderly patients

Lê Xuân Hà¹, Nguyễn Thị Thái Hòa², Trần Thị Hà Thu³

¹Khoa Nội A – Bệnh viện Hữu Nghị, Hà Nội

²Bệnh viện K – Tân Triều, Hà Nội

³Bộ môn Ngoại ngữ – Trường Đại học Y Hà Nội

28 Nghiên cứu độc tính cấp của viên nang CTHePaB trên động vật thực nghiệm

Study of acute toxicity of CTHePaB capsules on experimental animals

Đậu Xuân Cảnh¹, Lê Thị Tuyết², Trần Diệu Linh², Vũ Quang Thái³

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam; ²Học viên cao học; ³Bệnh viện Phụ sản

33 Nhận thức tầm quan trọng của kiến thức pháp luật liên quan khám chữa bệnh của sinh viên Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

The importance of legislative knowledge related to medical examination and treatment practice of students in Vietnam university of traditional medicine

Đinh Thị Hương, Trương Thị Minh Trang, Đinh Văn Tài, Đinh Thị Cẩm Tú

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

39 Thực trạng kỹ năng giao tiếp của sinh viên năm thứ nhất Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Current status of communication skills of first-year students of vietnam university of traditional medicine

Đinh Thị Cẩm Tú, Đinh Văn Tài

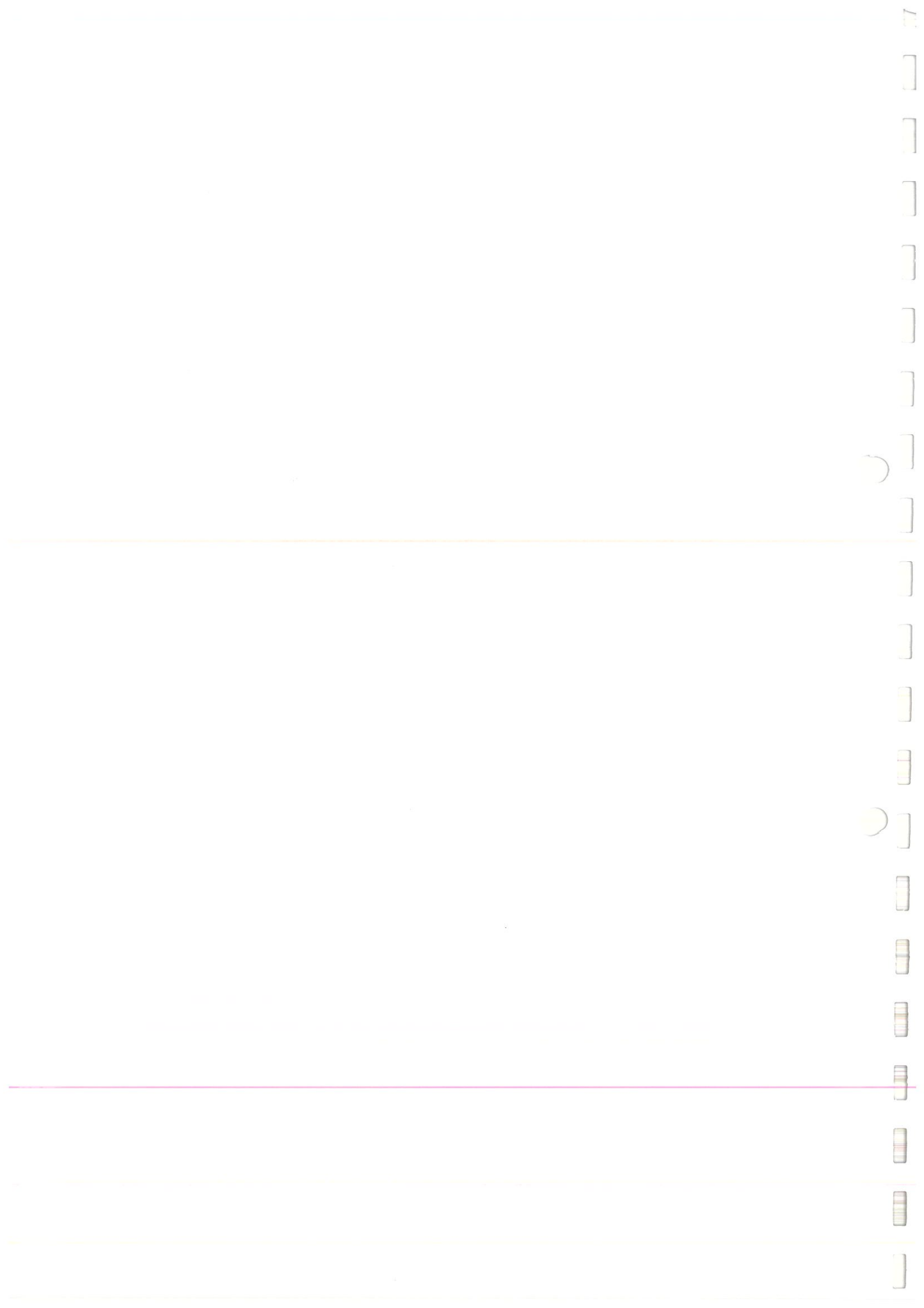
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

45 Khảo sát rối loạn hành vi ở trẻ em chậm phát triển trí tuệ bằng thang DBC-P tại phòng khám tâm bệnh, Bệnh viện Nhi Trung ương

Survey on behavioral disorders in children with mental retardation using DBC-P scale in the psychiatric clinic at National Hospital of Children

Bùi Thị Hương Thu, Trần Đức Hữu

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam



52 **Đánh giá kết quả phục hồi vận động bằng điện châm kết hợp xoa bóp, bấm huyệt trên bệnh nhân “liệt nửa người do đột quỵ não” tại Viện Y học cổ truyền Quân đội**

Evaluate the recovery result of accupuncture combined with acupressure masage on patients with hemiplegia due to brain stroke at the military hospital of traditional medicine

Nguyễn Đức Triệu¹, Trương Việt Dũng²
¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam
²Đại học Y Hà Nội

61 **Đánh giá thực trạng tư vấn sử dụng thuốc tại nhà thuốc Bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2019**

Evaluate the status of using drug at Tue Tinh pharmacy 2019

Hoàng Thị Phương, Đỗ Thị Hồng Sâm
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

69 **Đánh giá thực trạng chất lượng thông tin quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ thảo dược trên internet**

Evaluate the status of advertised information about food suplement form herb on internet

Nguyễn Thị Thơm, Nguyễn Văn Quân
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

78 **Nghiên cứu hiệu quả điều trị chảy máu tiêu hóa do loét dạ dày, tá tràng bằng phương pháp đốt điện qua nội soi**

Study on the effect of gastrointestinal bleeding treatment due to gastric and duodenal ulcers by endoscopic electric burning method

Lê Thị Tuyết Phương¹, Nguyễn Thị Bạch Tuyết²
¹Bệnh viện Nhân dân 115 TP. Hồ Chí Minh
²Đại học Đại Nam

89 **Đánh giá chăm sóc khả năng phục hồi vận động trên người bệnh tai biến mạch máu não sau giai đoạn cấp bằng phương pháp điện châm tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2019**

Evaluate the recovery ability on of cardiovascular patients after acute stroke by accupuncture method at Bach Mai Hospital 2019

Vũ Thị Thu Quế¹, Trương Việt Dũng²
¹Khoa Y học cổ truyền – Bệnh viện Bạch Mai
²Khoa Khoa học sức khỏe – Đại học Thăng Long

98 **Nghiên cứu và ứng dụng thuật giải di truyền giải một số bài toán thống kê**

Study and genetic algorithms application to solve some statistical problems

Nguyễn Thị Ngọc Tú, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Bùi Thị Lan Anh
Bộ môn Toán – Tin học, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

106 **Thực trạng nhiễm vi rút viêm gan B ở sinh viên Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam**

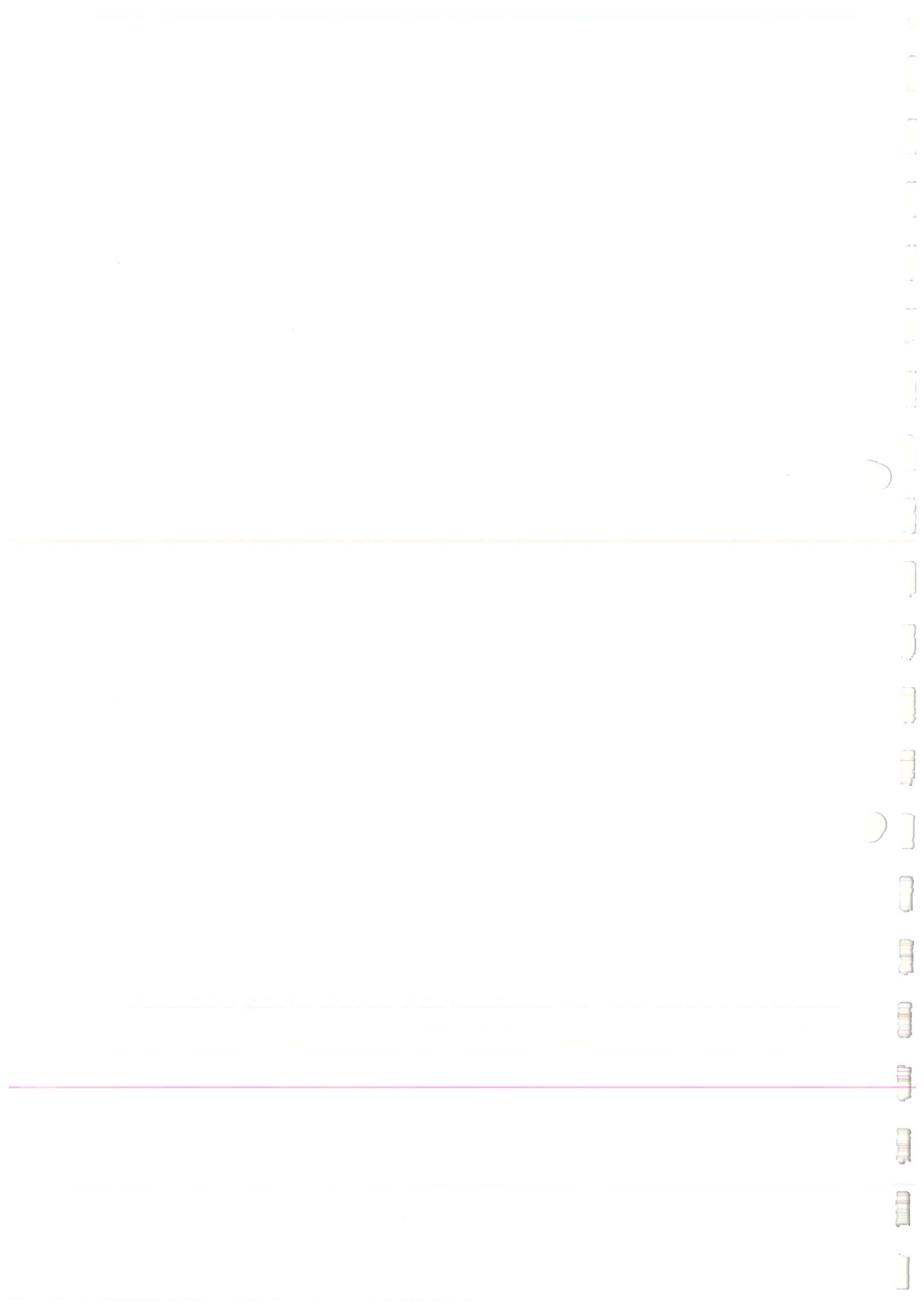
Situation of virus infection hepatitis b in students of vietnam university traditional medicine

Đậu Xuân Cảnh¹, Lê Thị Tuyết¹, Lê Thị Việt Hà¹, Lê Thị Hằng²
¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam; ²Học viên cao học

111 **Mô hình bệnh tật điều trị tại Khoa Y học cổ truyền Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên**

The model of disease treated at the traditional medicine department of thai nguyen center hospital

Lê Thị Hải Yến¹, Lưu Minh Châu²
¹Bộ môn YHCT, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên
²Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam





Đánh giá thực trạng chất lượng thông tin quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ thảo dược trên internet

EVALUATE THE STATUS OF ADVERTISED INFORMATION ABOUT FOOD SUPPLEMENT FORM HERB ON INTERNET

Nguyễn Thị Thơm, Nguyễn Văn Quân

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

TÓM TẮT

Thông tin thực phẩm bảo vệ sức khỏe là vô cùng cần thiết cho doanh nghiệp trong kinh doanh (DN), cho người tiêu dùng và trong công tác quản lý nhà nước. Kết quả nghiên cứu: Có 33.3% số DN đã đăng kí quảng cáo cho sản phẩm với 12 nhóm chức năng trên trang Website. Số lượng Website không phải của DN cao khác biệt với số lượng của trang Website DN ($p < 0.05$); Số lượng thông tin trung bình mỗi sản phẩm là $9.1 + 3$. Thông tin "tên sản phẩm" đạt 100%, 3 TT về "công dụng", "cách dùng" và "liều dùng" cùng chiếm 94.6%. Thông tin chiếm tỉ lệ thấp nhất là "địa chỉ về nhà sản xuất" chiếm 40.5%; Có đến 6/10 thông tin bị sai lệch chủ yếu về "công dụng", "đối tượng sử dụng", "liều dùng"... Số lượng thông tin sai lệch chiếm 50.2% trong tổng số lượng thông tin.

SUMMARY

Information about food supplement plays an important role in the business activities of companies, customers's buying behavior, and is necessary for law-makers. Research shows that 33.3% of companies which were license to advertise their food supplements on websites with 12 groups depending on their uses. Moreover, the number of companies's websites was significantly higher than others ($p < 0.05$); Average amount of information of each product was pretty high with $9.1+3$. In particular, information about the name of product reached 100% and both benefit, direction for use and dosage occupied 94.6%. By contrast, address of manufacturer accounted for the smallest proportion with 40.5%. 6 in 10 types of information in this research were infringed mainly about benefits, users, dosage of food supplement. The amount of inaccurate information was 50.2% which was slightly higher than correct information.

ĐẶT VẤN ĐỀ

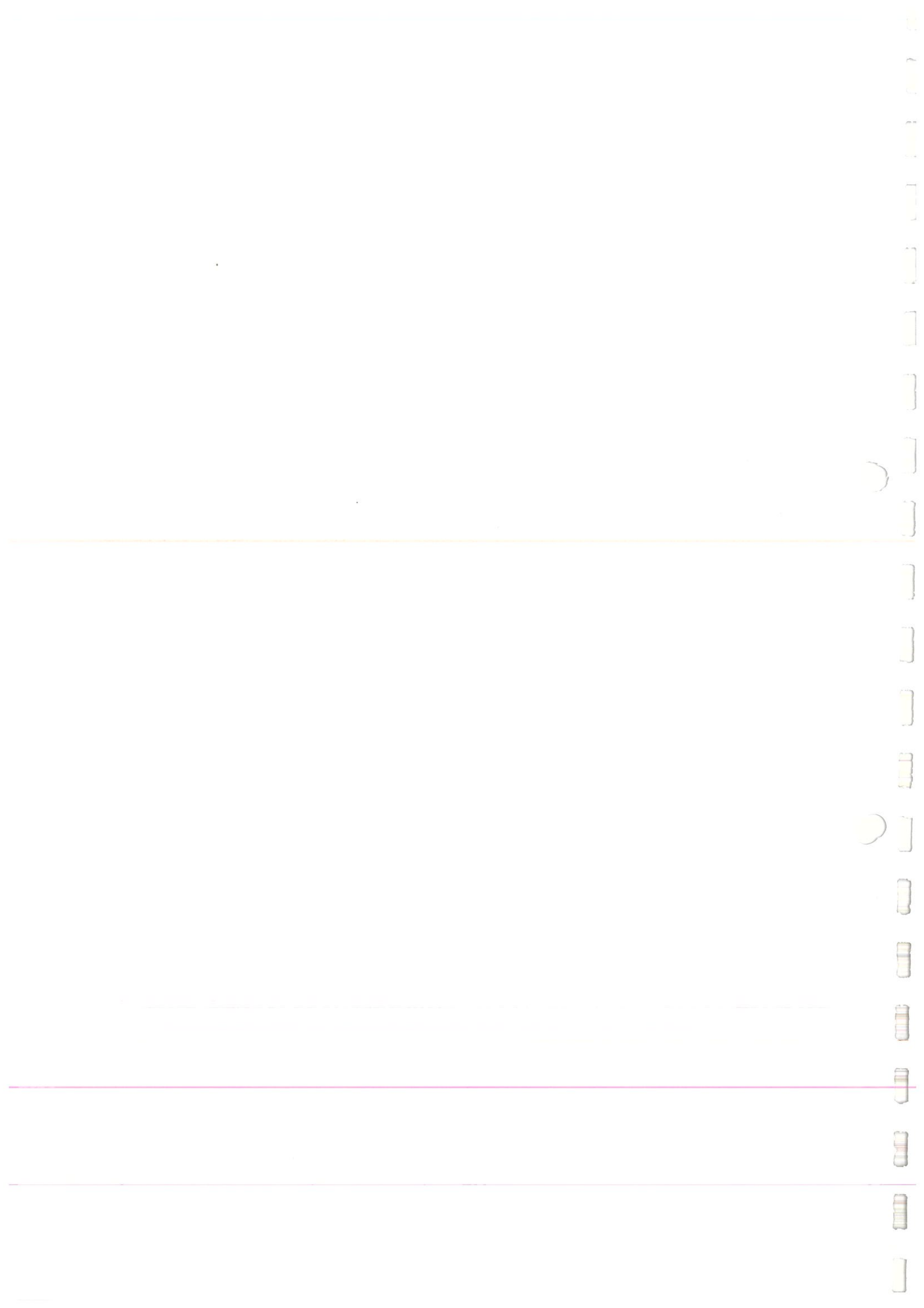
Từ năm 1990, Việt Nam đi theo hướng xây dựng nền kinh tế thị trường và cơ bản hoàn thành

vào năm 2018. Từ đây thị trường Việt Nam xuất hiện nhiều dòng sản phẩm mới như dòng Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (TPBVSK) phát triển

Ngày nhận bài: 9/10/2019

Ngày phản biện: 13/10/2019

Ngày chấp nhận đăng: 14/10/2019





trung vào nhóm bệnh phổ biến, hay gặp như tiêu hóa, chuyển hóa và thận - tiết niệu, ung thư; Hệ thống Website quảng cáo (QC) sản phẩm rất đa dạng gồm QC trên Website chính của doanh nghiệp (DN), Website đại lí, Website khác. Số lượng Website không phải của DN cao khác biệt với số lượng của trang Website DN ($p < 0.05$); Số lượng thông tin trung bình mỗi sản phẩm tương đối cao $9.1 + 3$, giúp truyền tải thông tin sản phẩm ngày càng rõ ràng hơn đến người tiêu dùng.

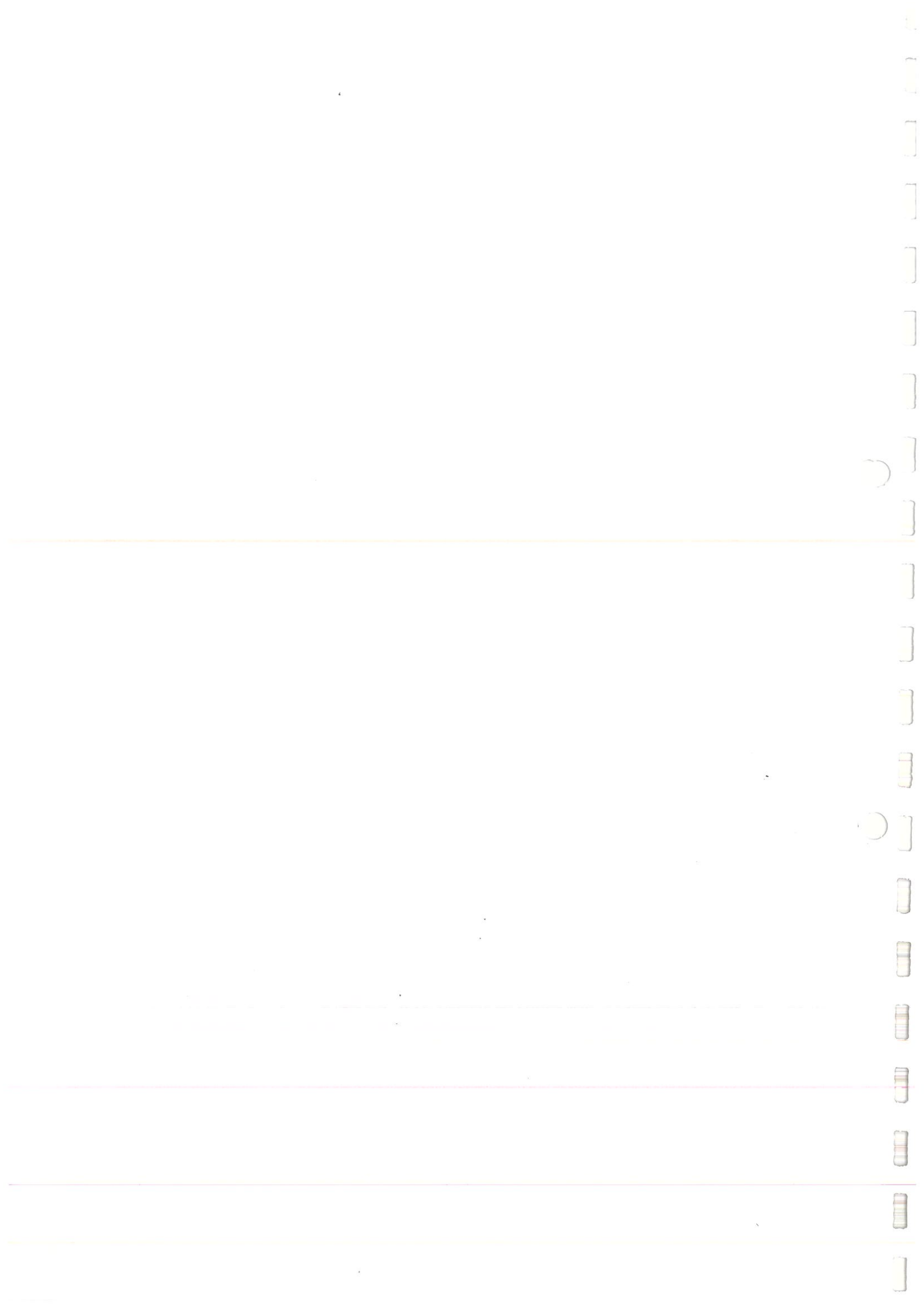
- Trên sản phẩm đang lưu hành đều có đủ thông tin bắt buộc theo quy chế. Thông tin (TT) bắt buộc của 37 sản phẩm trên Website doanh nghiệp không đầy đủ. Chỉ có thông tin "tên sản phẩm" đạt 100%, 3 TT về "công dụng", "cách dùng" và "liều dùng" chiếm 94.6%. Thông tin

chiếm tỉ lệ thấp nhất là "địa chỉ về nhà sản xuất" chiếm 40.5%; Vẫn còn tình trạng thông tin quảng cáo chưa chuẩn: thông tin TPBVSK sai lệch chưa đúng các quy chế thông tin quảng cáo hiện hành. Có đến 6/10 thông tin bị sai lệch chủ yếu về "công dụng", "đối tượng sử dụng", "liều dùng"... mà nghiêm trọng nhất là thông tin "công dụng" (17/35 sản phẩm sai phạm). Doanh nghiệp dược phẩm Á Âu chia sản phẩm theo hàng ETC và OTC là không đúng quy định với thực phẩm; Số lượng thông tin sai lệch lớn hơn so với số lượng thông tin đúng, chiếm 50.2%. Tất cả sản phẩm nghiên cứu đều có sự sai lệch so với Website doanh nghiệp, sai nhiều nhất là 15/16 thông tin, chủ yếu là thông tin thừa và sai thông tin về "công dụng", "đối tượng sử dụng".

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Thanh Bình (2012), *Dịch tễ dược học*. Nhà xuất bản Y học 2012.
2. Bộ Y tế (2004), *Hướng dẫn việc quản lí các sản phẩm thực phẩm chức năng*, Thông tư 08/TT-BYT ngày 23/8/2004, Hà Nội.
3. Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Bộ Công thương (2014), *hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn*, Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.
4. Bộ Y tế (2014), *Quy định quản lí thực phẩm chức năng*, Thông tư số 43/2014/TT-BYT.
5. Bộ Y tế (2015), *Xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lí của Bộ Y tế*, thông tư 09/2015/TT-BYT.
6. Donald W. Hendon (2007), *Sự thật về những thất bại trong tiếp thị sản phẩm*, XNB tổng hợp TP. Hồ Chí Minh
7. Nguyễn Bách Khoa (2007), *Marketing các quan hệ công chúng – Một nguồn lực hữu hiệu mới để nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn hậu gia nhập WTO*, *Tạp chí Khoa học thương mại*, số 17/2007, tr 46 – 51.
8. Philip Kotler (2012), *Kotler bàn về Tiếp thị*, NXB Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
9. Nguyễn Anh Tuấn (2015), *Quản lí Nhà nước đối với thương mại các sản phẩm thực phẩm chức năng*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường đại học thương mại.
10. Australian Trade Commission (2013), *Health and Functional Foods to Japan*.



TẠP CHÍ

Y Dược cổ truyền Việt Nam

JOURNAL OF TRADITIONAL VIETNAMESE MEDICINE AND PHARMACY

HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

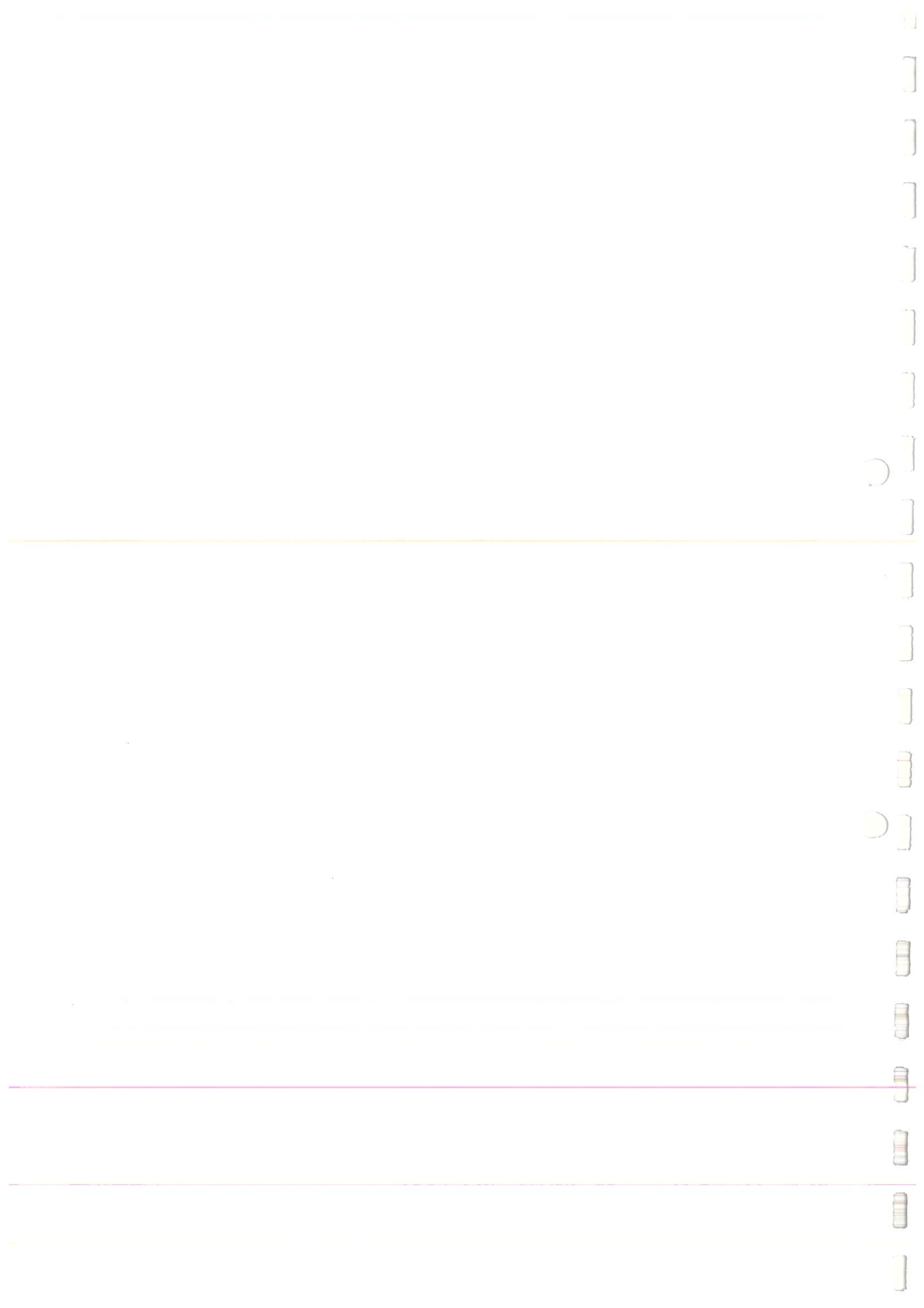
ISSN 2354-1334



Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 84-243-3824929 * Fax: 84-243-3824931 - Website: <http://www.vutm.edu.vn>

Số 02 (21)
2019



BÀI NGHIÊN CỨU

4 Nghiên cứu tác dụng cầm máu của cây Bảy lá một hoa (*Paris polyphylla* var. *Chinensis*) trên động vật thực nghiệm

Study on the hemostatic effect of *Paris polyphylla* var. *Chinensis* on experimental animal

Lê Thị Hiền¹, Đỗ Thị Hà², Nguyễn Duy Thuần¹, Phạm Thị Vân Anh³

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Viện Dược liệu

³Đại học Y Hà Nội

9 Đánh giá độc tính cấp và tác dụng giảm đau ngoại vi của bài thuốc "Khớp gối HV" trên động vật thực nghiệm

Evaluate the acute toxicity and external analgesic effect of "HV knee joint" on experimental animal

Nguyễn Tiến Chung¹, Ngô Thọ Huy², Nguyễn Hoàng Ngân³

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Đông

³Học viện Quân y

14 Đánh giá tác dụng của bài thuốc "Giang đường thông lạc HV" trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi trên bệnh nhân đái tháo đường type 2

Assessing the effect of the "Giang duong thong lac HV" in treatment of neuropathy of diabetes

Thịnh Thị Minh Thu, Trần Thị Thu Vân

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

22 Đánh giá một số chỉ tiêu chất lượng của viên nén chloroquin phosphat bằng bộ kit GPHF-minilab

Assessment of some quality criteria of chloroquine phosphate tablets with GPHF-minilab kit

Nguyễn Thị Minh Thu¹, Nguyễn Đăng Lâm²

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương

30 Đánh giá độc tính cấp, ảnh hưởng của bài thuốc HV đối với thể trạng chung và các chỉ số huyết học trên động vật thực nghiệm

Evaluate the acute toxicity and the effect of HV remedy to common health and hematological parameters on experimental animal

Đậu Xuân Cảnh¹, Vũ Thanh Tuyên¹, Đoàn Minh Thụy¹

Đặng Thị Lan Phương¹, Nguyễn Hoàng Ngân²

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

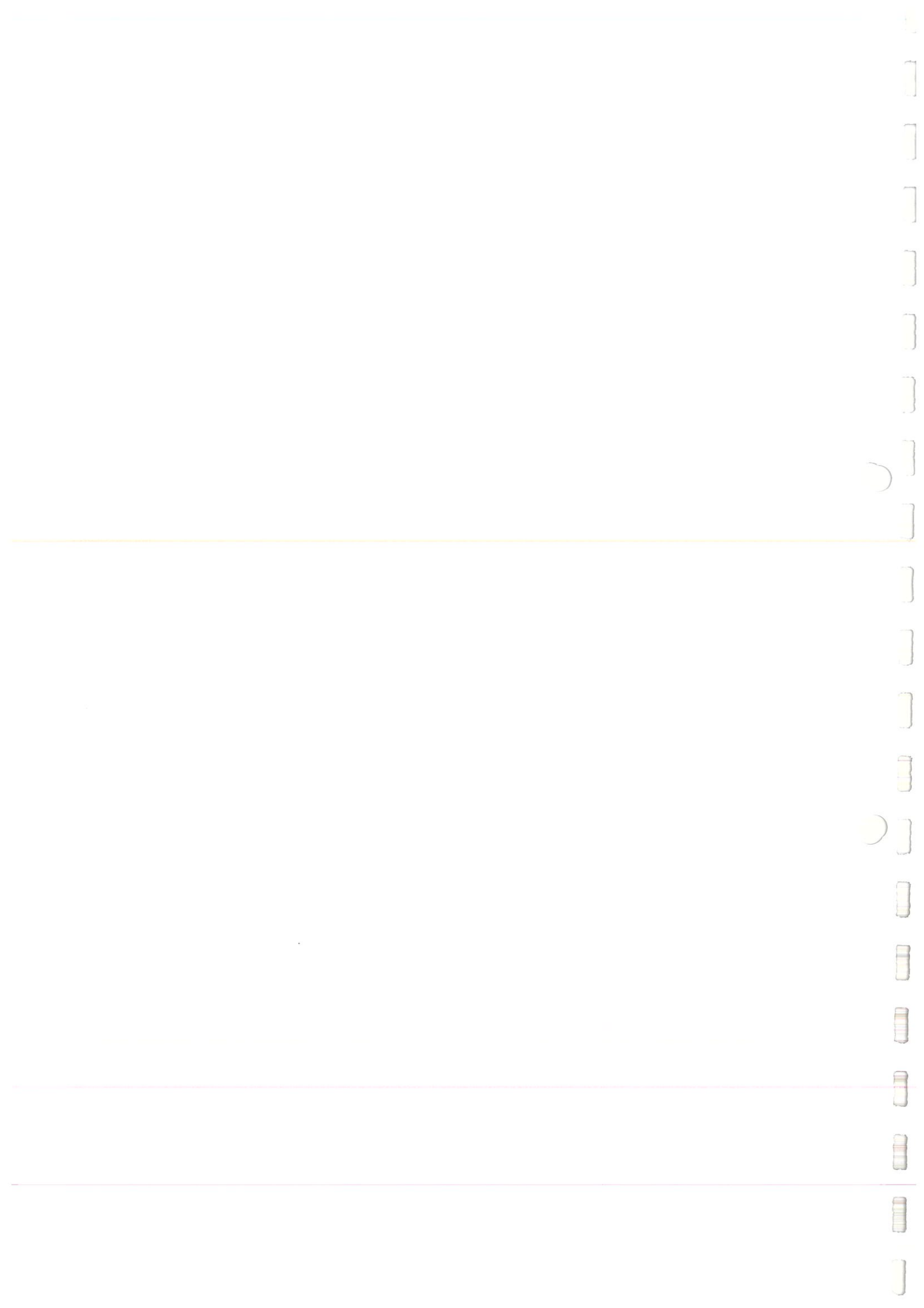
²Học viện Quân y

35 Đánh giá tác dụng điều trị đau dây thần kinh hông to bằng xông thuốc "HV" kết hợp điện châm

Effect of treatment of sciatica by HV steaming therapy in combination with electric acupuncture

Lê Trí Tín, Dương Trọng Nghĩa

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam



41 **Nghiên cứu tác dụng làm lành viêm loét đại tràng và cải thiện hội chứng ruột kích thích của sản phẩm SColona**

Study the anti-ulcerative colitis effect and improving the irritable bowel syndrome of Scolona product

Lục Thị Thanh Hằng, Nguyễn Thị Trang, Bùi Thị Thanh Duyên
Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Thanh Hải, Đặng Kim Thu, Bùi Thanh Tùng
Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

50 **Đánh giá công dụng hỗ trợ điều trị mất ngủ của viên Tâm não Thông Tuệ trên người bệnh mất ngủ do thiếu máu não**

Evaluate the supportive effect in sleeplessness treatment of "Tam nao Thong tue" capsule on patients with sleeplessness caused by cerebral anaemia

Nguyễn Văn Quân
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

57 **Đánh giá tác dụng của viên nang tiền liệt-HV trong điều trị bệnh nhân tăng sản lành tính tuyến tiền liệt**

Evaluate the effect of HV-prostate capsules in treating benign prostatic hyperplasia

Lê Thị Thanh Nhạn, Nguyễn Thị Như Quỳnh, Nguyễn Duy Tân
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

63 **Đánh giá tác dụng của bài thuốc DDHV điều trị bệnh nhân viêm dạ dày - tá tràng có vi khuẩn Helicobacter Pylori tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2018**

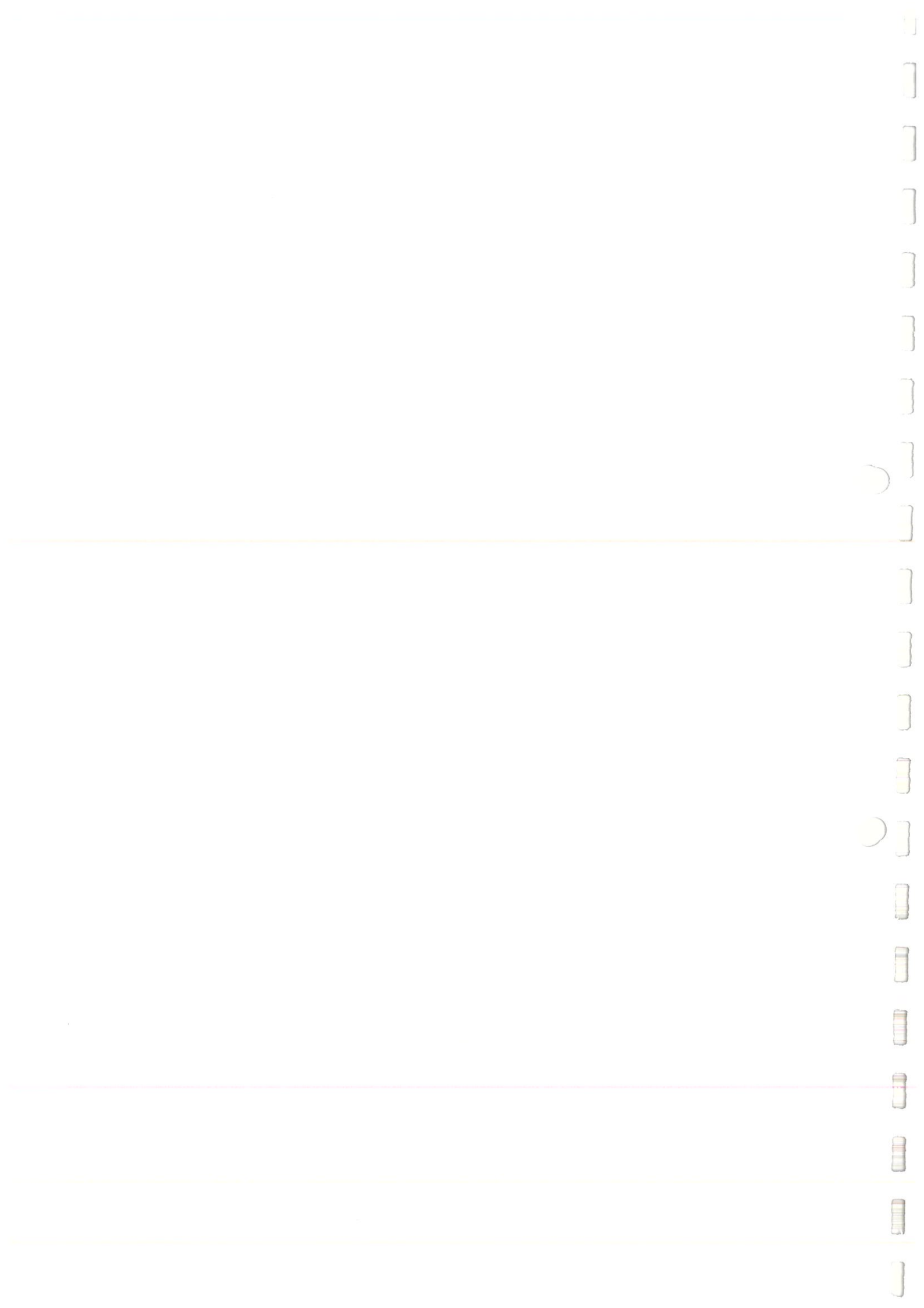
Evaluate the effect of DDHV remedy in treating for peptic ulcer patients with Helicobacter Pylori bacteria at Tue Tinh Hospital 2018

Đậu Xuân Cảnh, Nguyễn Thị Ngọc
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

73 **Đánh giá tác dụng điều trị trứng cá thông thường của "Cao chiết TC"**

Evaluate the effect of "TC extract" in treatment of normal acne

Vũ Thị Phương Thảo, Đậu Xuân Cảnh, Lưu Minh Châu
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam



Đánh giá công dụng hỗ trợ điều trị mất ngủ của viên Tâm não Thông Tuệ trên người bệnh mắc mất ngủ do thiếu máu não

EVALUATE THE SUPPORTIVE EFFECT IN SLEEPLESSNESS TREATMENT OF "TAM NAO THONG TUE" CAPSULE ON PATIENTS WITH SLEEPLESSNESS CAUSED BY CEREBRAL ANAEMIA

Nguyễn Văn Quân

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

TÓM TẮT

Thiếu máu não là một bệnh ngày càng trẻ hóa. Người thiếu máu não mắc tới 6/7 triệu chứng đau đầu, hoa mắt, ù tai, buồn nôn, giảm trí nhớ, tê bì chân tay, mất ngủ, tâm lý bất an. Trong đó người mất ngủ do thiếu máu não làm giảm chất lượng cuộc sống

Tâm não Thông Tuệ có tác dụng nhanh sau 2 tuần. Sau 4 tuần sử dụng bằng viên Tâm não Thông Tuệ, có tới 96,1% giảm triệu chứng mất ngủ, tăng thời gian ngủ từ 4,17 + 1,34 (giờ) lên 7,01 + 0,66 (giờ) sau 28 ngày can thiệp, Giảm tần suất tỉnh giấc trong giấc ngủ đạt 96,1%

- Có 92,2% nhận xét Tâm não Thông Tuệ là thuốc hữu ích cho người cao tuổi bị thiếu máu não.

Từ khóa: Thiếu máu não, Tâm não Thông Tuệ.

SUMMARY

Cerebral anaemia is rejuvenating disease. Persons who have the cerebral anaemia also got 6/7 symptoms such as headache, dizziness, tinnitus, nausea, absent minded, limb numbness, sleeplessness and unsafe psychology. In which persons who have sleeplessness because of cerebral anaemia bring to reduction of the quality of life.

Tam nao Thong tue has the fast effectiveness after 2 week treatment. After 4 week treatment of Tam nao Thong Tue tablet, 96.1% of patient reduced the sleeplessness symptoms. While the sleeping time increased from 4.17+1.34 hours to 7.01 + 0.66 hours after 28 day treatment. Moreover, the reduction of frequency of awakeness during sleeping also achieved 96.1%.

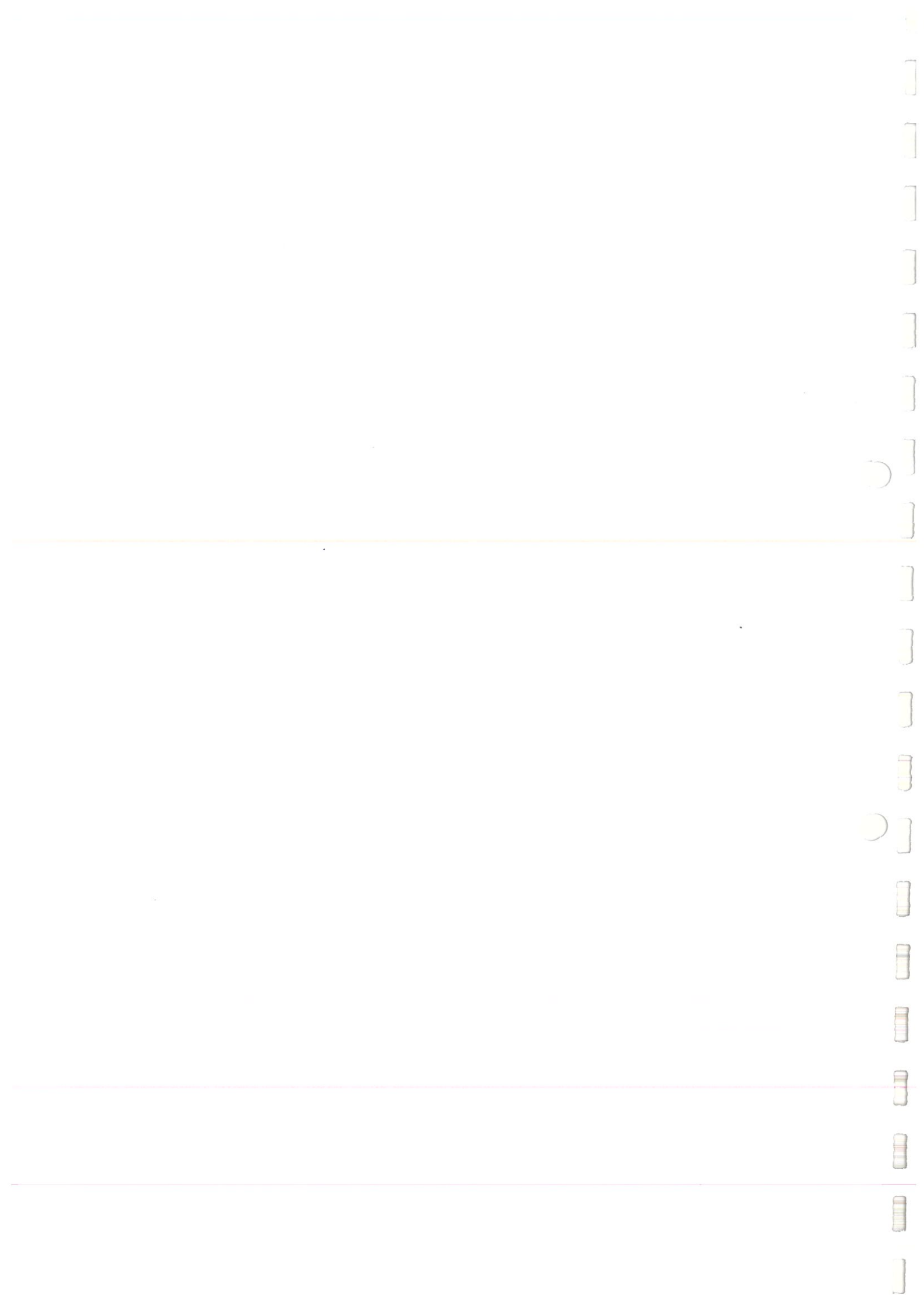
There is 92.2% of comments that Tam nao Thong tue is the useful medicine for elderly persons who got cerebral anaemia.

Key word: Cerebral anaemia, Tam nao Thong Tue.

Ngày nhận bài: 20/2/2019

Ngày phân biện: 28/2/2019

Ngày chấp nhận đăng: 28/2/2019





- Viên tâm não Thông Tuệ giúp giảm triệu chứng mất ngủ đến 96,1% và tăng thời gian ngủ từ 4.17 + 1.34 (giờ) lên 7.01 + 0.66 (giờ) sau 28 ngày can thiệp, Giảm tần suất tỉnh giấc trong giấc ngủ đạt 96.1%

- Có 92.2% nhận xét Viên Tâm não Thông Tuệ

hữu ích cho người mất ngủ do thiếu máu não

Kiến nghị

- Tiếp tục nghiên cứu chất lượng giấc ngủ và chất lượng cuộc sống người bệnh sau 4 tuần sử dụng viên Tâm não Thông Tuệ ở các thời điểm 2 tháng và 3 tháng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2007), *Bệnh học và điều trị nội khoa*, Nhà xuất bản y học, năm 2007, tr 399 - 419
2. Bộ Y tế (2014), *Dịch tễ dược học*, Nhà xuất bản Y học, 2014, trang 43 - 48
3. Trình Nhu Hải – Lý Gia Canh (2011), *Trung Quốc danh phương toàn tập*, Nhà xuất bản Y học, 2011, trang 592 - 594
4. Lý Văn Lượng – tế Cường (1989), *Sách tước cho mọi nhà*, Nhà xuất bản Thuận Hóa 2005
5. Nguyễn Văn Quân, Lê Thị Hiền (2016). *Đánh giá tác dụng của thuốc Cerecaps trên người bệnh cao tuổi mắc triệu chứng đau đầu, mất ngủ, giảm trí nhớ và tâm lý bất an do thiếu máu não*. Tạp chí Y học thực hành tháng 12 năm 2016
6. Hoàng Duy Tân (2009), *Phương tễ học*, Nhà xuất bản Thuận Hóa, trang 367-370
7. Mims Việt Nam 2007
8. Coffey C. Edward, Cummings Jeffrey L, Starkstein Sergio, Robinson Robert. “Stroke” (2000). *The American Psychiatric Press Textbook of Geriatric Neuropsychiatry*, Second Edition. Washington DC: American Psychiatric Press, Inc, 2000. pp. 601–617.
9. Smith P.F, Maclellan K, Darlington C.L (1996). “*The neuroprotective properties of the Ginkgo biloba leaf: a review of the possible relationship to platelet-activating factor (PAF)*”. *Journal of ethnopharmacology* 50 (3): 131–9.

Pin 100

Pin 100

Pin 100

Pin 100

ÁP CHÍ

Y DƯỢC CỔ TRUYỀN Việt Nam

JOURNAL OF TRADITIONAL VIETNAMESE MEDICINE AND PHARMACY

HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

ISSN 2354-1334

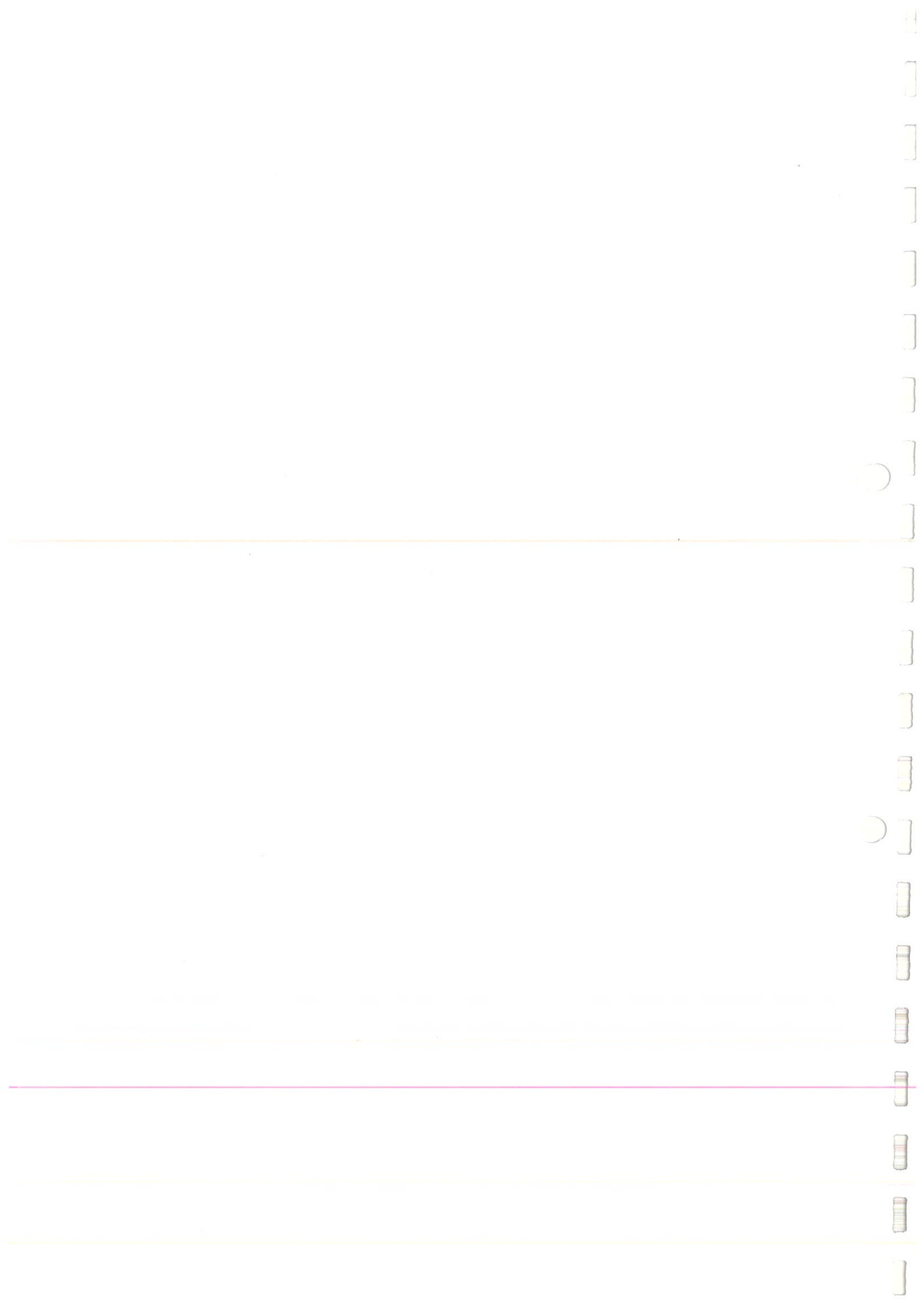


Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 84-243-3824929 * Fax: 84-243-3824931 - Website: <http://www.vutm.edu.vn>

Số 05(38)

2021





BÀI NGHIÊN CỨU

4 Nghiên cứu độc tính bán trường diễn, tác dụng chống béo phì và rối loạn mỡ máu trên động vật thực nghiệm của chế phẩm CHM-WL

Studying semi-chronic toxicity, anti-obesity and antihyperlipidemic effects in animal models of the herbal formulation CHM-WL

Đái Thị Việt Lan¹, Lê Ngọc Hùng², Nguyễn Thị Hồng Vân²

¹Công ty cổ phần phòng chẩn trị y học cổ truyền Daibio

²Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Công nghệ, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

11 Thực trạng tiêu thụ kháng sinh và cơ cấu kháng sinh điều trị nội trú tại Bệnh viện Kiến An - Thành phố Hải Phòng năm 2019

Current situation of antibiotic consumption and antibiotics composition for inpatient treatment at the Kien An Hospital - Hai Phong City in 2019

Đỗ Thị Hồng Sâm, Nguyễn Thị Minh Thu
Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

21 Đánh giá tác dụng điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần của bột thuốc đắp HV kết hợp điện châm

“Assessing the effectiveness of Bot thuc dap HV combined with electro-acupuncture (EA) in the periarthritis shoulder”

Nguyễn Tiến Chung¹, Mai Thế Hiệp², Trần Anh Tuấn¹

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Bệnh viện Châm cứu Trung ương

28 Một số đặc điểm huyết Giáp tích L5 ở người Việt Nam bình thường nhóm tuổi 18-60

Some features of Jiaji point L5 of the healthy Vietnamese people at the age 18-60

Phùng Văn Tân, Đào Đình Quang, Nguyễn Cao Phi
Bệnh viện Y Dược cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ

34 Đánh giá hiệu quả hỗ trợ điều trị thoái hoá khớp gối bằng viên Bông cốt đan tại một số cơ sở khám chữa bệnh tỉnh Phú Thọ

Evaluating the support effectiveness in the treatment of knee osteoarthritis with Bong bone tablets at some medical facilities in Phu Tho Province

Đào Đình Quang, Nguyễn Cao Phi
Bệnh viện Y Dược cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ

40 Thực trạng chẩn đoán, điều trị bệnh tiêu chảy cấp ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Hòa Bình năm 2020-2021

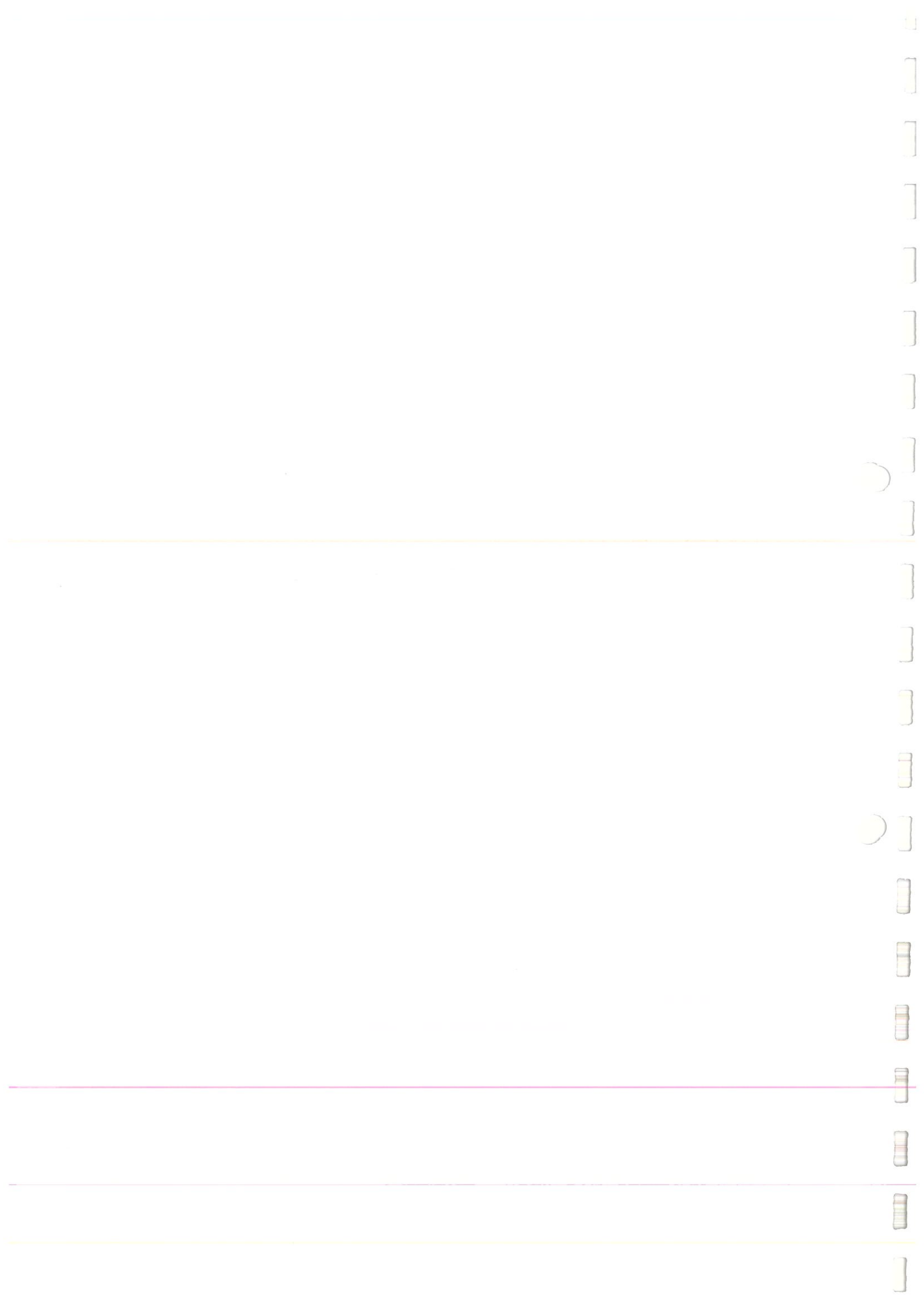
Current situation of diagnosis and treatment on acute diarrhea in children 2 months to 5 years old at Hoa Binh province in 2020 - 2021

Nguyễn Thị Thanh Phúc¹, Vũ Thị Tâm¹, Phùng Thị Bích Thủy¹, Quách Thị Hoa¹
Nguyễn Lan Hương¹, Nguyễn Quốc Tiến², Nguyễn Quang Tự², Chu Thị Thu Hoài³
Nguyễn Thành Chung³, Bùi Thị Hằng², Phạm Thu Hiền¹, Đỗ Thu Hường¹

¹Bệnh viện Nhi Trung ương

²Sở Y tế Hòa Bình

³Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Hòa Bình



48 **Đánh giá tác dụng điều trị đau thắt lưng do thoái hoá cột sống của phương pháp kết hợp siêu âm, điện từ trường và dưỡng sinh**

Evaluate the effect of low back pain due to spondylolisthesis by ultrasound, electromagnetism method combined with nourishment Nguyen Van Huong method

Vũ Thị Hằng¹, Lê Thị Kim Dung²

¹Học Viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Bệnh viện Châm cứu Trung ương

56 **Khảo sát đặc điểm và chất lượng cuộc sống của người bệnh đái tháo đường type 2 điều trị tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công an**

Survey on the quality of life of type 2 diabetes patients treated at the Traditional Medicine Hospital of the Ministry of Public Security in 2020

Lưu Thị Hợp¹, Lưu Minh Châu², Đỗ Thị phương³

¹Học viên cao học, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

³Đại học Y dược Hà Nội

62 **Đánh giá sự cải thiện thăng bằng của phương pháp điện châm kết hợp dưỡng sinh Nguyễn Văn Hưởng trên bệnh nhân tai biến mạch máu não giai đoạn phục hồi**

Evaluate the balance improvement of electro-acupuncture combined with Nguyen Van Huong nourishment on stroke patients in recovery period

Nguyễn Thị Phương Thúy, Lê Thị Kim Dung, Nguyễn Tiến Chung

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

68 **Phân tích một số yếu tố liên quan đến chi phí kinh doanh tại một số nhà thuốc trên địa bàn quận Đống Đa thành phố Hà Nội năm 2020**

Analysis of some factors related to business costs at some drugstores at Dong Da district, Hanoi in 2020

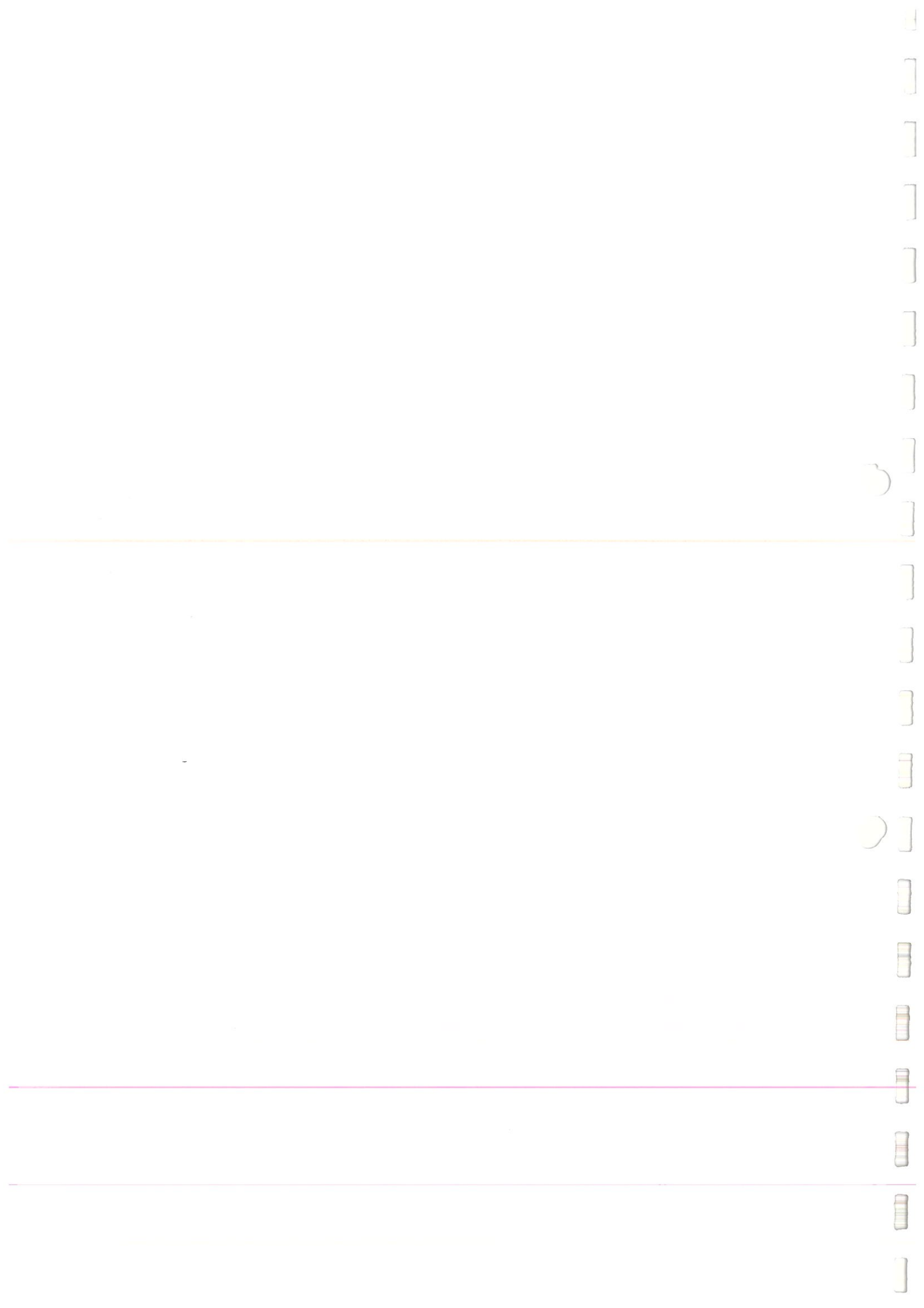
Nguyễn Văn Quân, Phạm Thị Bích Phương

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

KHOA HỌC THƯỜNG THỨC

77 **Thảo quyết minh**

Cassia tora L.



Phân tích một số yếu tố liên quan đến chi phí kinh doanh tại một số nhà thuốc trên địa bàn quận Đống Đa thành phố Hà Nội năm 2020

ANALYSIS OF SOME FACTORS RELATED TO BUSINESS COSTS
AT SOME DRUGSTORES AT DONG DA DISTRICT, HANOI IN 2020

Nguyễn Văn Quân, Phạm Thị Bích Phương

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

TÓM TẮT

Hoạt động nhà thuốc là hoạt động kinh doanh. Chi phí kinh doanh của nhà thuốc bị ảnh hưởng bởi các yếu tố pháp luật, kinh tế, hành chính, đối thủ cạnh tranh, nhà cung cấp và chính nhà thuốc. Kết quả nghiên cứu tại 45 nhà thuốc thuộc quận Hà Bà Trưng, thành phố Hà Nội cho thấy có nhiều yếu tố ảnh hưởng tích cực đến chi phí như Quản lý giá thuốc (chiếm 79,7% số mẫu nghiên cứu), Danh mục thuốc kê đơn (85,1%), thu hồi thuốc (75,9%); thuế (88,9%); tiền nộp phạt (94,5%), Nhà thuốc đặt ở các vị trí (90,7% -96,3%), Đầu tư các mặt hàng phù hợp với mô hình bệnh tật tại khu vực (92,6%). Các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực gồm không kê đơn thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm trên đơn thuốc (81,5%), tăng giá thuốc đột xuất từ nhà cung cấp (90,7%), thuê địa điểm (68,5%), đầu tư các mặt hàng và tài sản cố định không phù hợp (83,3%), quy mô vốn của nhà thuốc (92,6%). Tất cả 5 yếu tố thuộc đối thủ cạnh tranh đều gây tiêu cực đến chi phí của nhà thuốc.

Từ khóa: Chi phí, nhà thuốc, Đống Đa.

SUMMARY

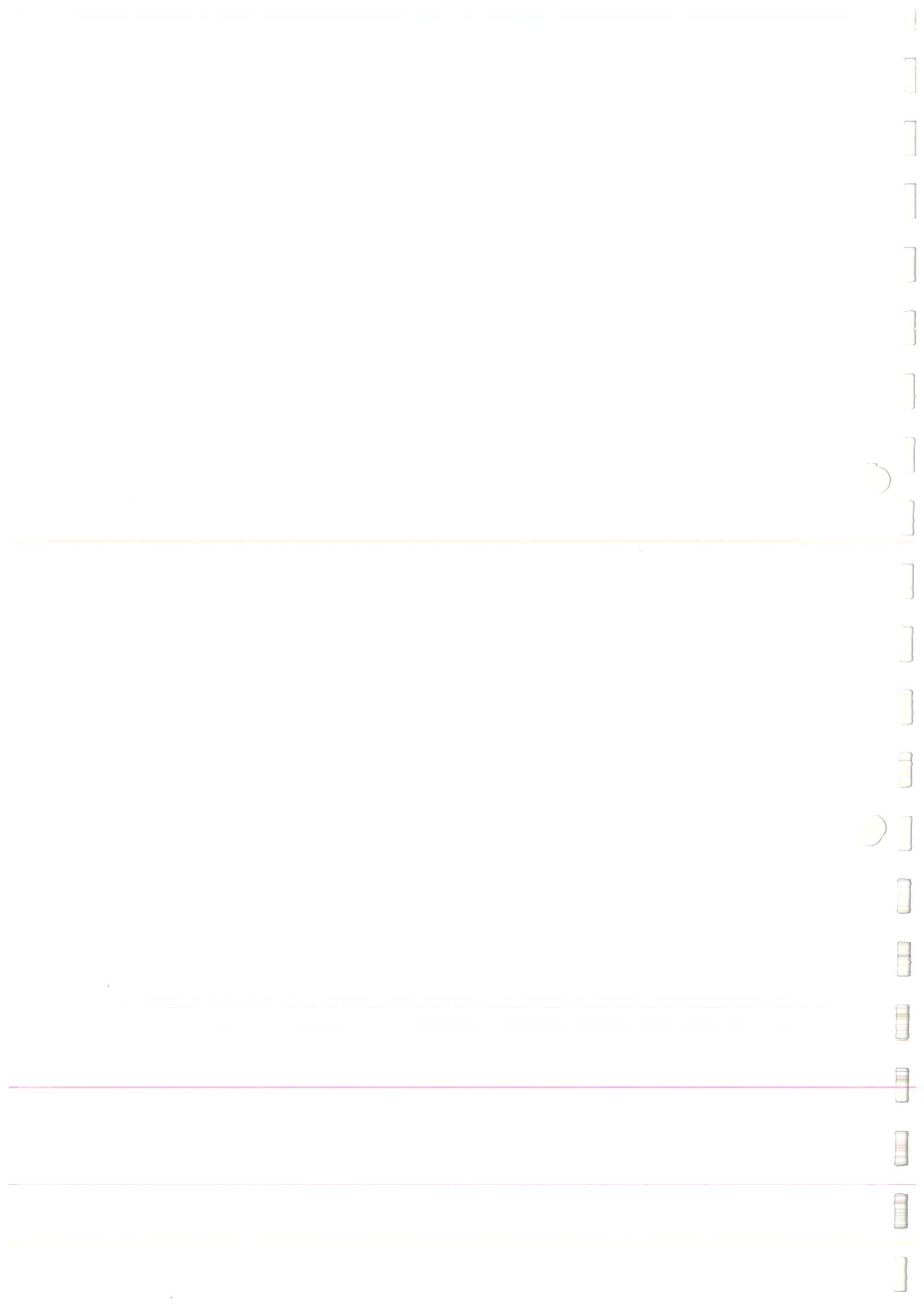
Drugstores are business activities. Their expense is affected by elements such as law, local economic, administrative work, competitors, suppliers and their own operation. The study about how these elements have effect on 45 drugstores in Hai Ba Trung District, Hanoi shows that there are either positive and negative factors. On the one hand, the positive ones which play a role in drugstores' expense reduction including price controls on pharmaceutical (79.7%), prescription drug category (85.1%), drug recall (75.9%), tax (88.9%), penalty fee (94.5%), positions (90.7%-96.3%), suitable drugs with local disease pattern (92.6%). On the other hand, the negative ones comprise removing supplements and cosmetics against prescriptions (81.5%), the sudden price increase of suppliers (90.7%), rent (68.5%), unnecessary fixed assets (83.3%), amount of capital of drugstores (92.6%). It can be seen that all five elements in competitors cause drugstore's expense growth.

Keywords: Expense, Drugstore, Dong Da.

Ngày nhận bài: 20/7/2021

Ngày phản biện: 30/7/2021

Ngày chấp nhận đăng: 10/8/2021



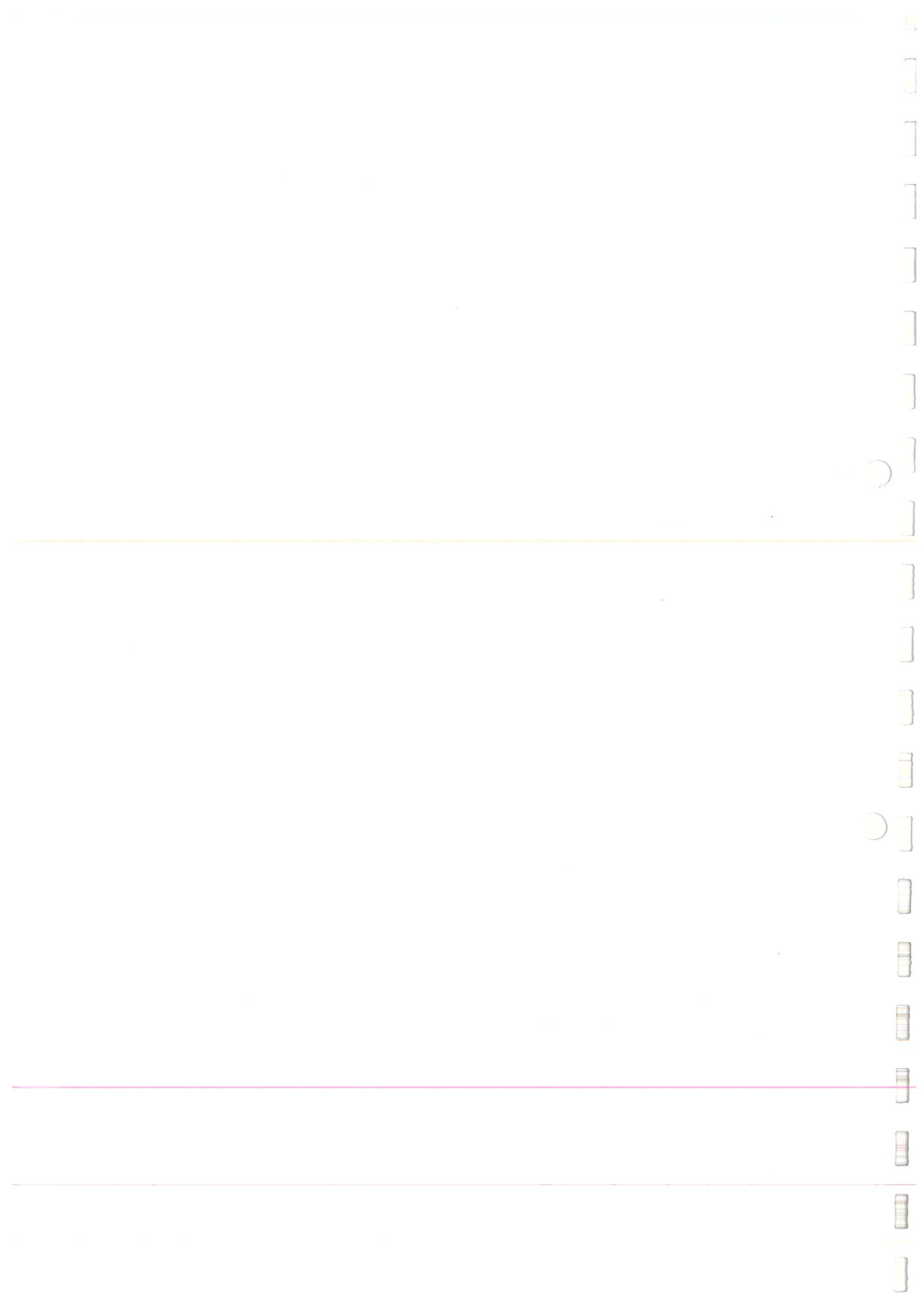
Quy mô vốn của nhà thuốc gây rủi ro chiếm từ 68,5% đến 92,6%. Nhà thuốc có thâm niên hoạt động ít năm dễ gây rủi ro chiếm tới 85,2%; Có tới 68,5% nhà thuốc khẳng định bị ảnh hưởng tiêu cực khi phải thuê mặt bằng. Nhà thuốc đặt ở trung tâm thành phố; trong khu dân cư; gần chợ, siêu thị và gần bệnh viện ảnh hưởng tích cực chiếm từ 90,7% đến 96,3%; Khi đầu tư các mặt hàng và tài sản cố định không phù hợp dễ gây rủi ro chiếm 83,3% và 61,1%. Nhà thuốc không thay đổi nhân viên và khả năng khai thác nguồn hàng tốt ảnh hưởng có lợi chiếm 100%.

Kiến nghị

Kiến nghị với các nhà thuốc trên địa bàn quận Đống Đa, Hà Nội như sau: Đầu tư nghiên cứu về các yếu tố: Quy mô vốn kinh doanh, khả năng khai thác nguồn hàng, đầu tư trang thiết bị, các mặt hàng trong nhà thuốc trong những năm đầu hoạt động cho phù hợp; Chú trọng việc tự kiểm tra, đánh giá và huấn luyện, đào tạo nhân viên nhà thuốc; Lập kế hoạch các phương án kinh doanh để giảm các chi phí bất hợp lý. Đồng thời chuẩn bị các phương án, giải pháp để phòng rủi ro xảy ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2017), *Niên giám thống kê y tế 2015*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, tr.103.
2. Bộ Y tế (2018), *Thông tư số 02/2018/TT-BYT, Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc*, ban hành ngày 22/01/2018.
3. Bộ Y tế (2009), *Giáo trình quản lý và kinh tế dược*, Vụ khoa học đào tạo, Nhà xuất bản Y học 2009.
4. Bộ Y tế (2018), *Thông tư số 52/2017/TT-BYT, Quy định về kê đơn và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm điều trị ngoại trú* ban hành ngày 29/12/2017
5. Ngô Thế Chi (2008), *Giáo trình kế toán quản trị*, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.
6. Nguyễn Ngọc Quang (2012), *Giáo trình Kế toán quản trị*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
7. Quốc hội (2016), *Luật dược số 105/2016/QH13* ban hành ngày 06/04/2016
8. Cổng thông tin điện tử Bộ Y Tế, *niên giám thống kê y tế (2015)*, "<http://moh.gov.vn>", ngày tra 6/1/2020.



TẠP CHÍ

Y Dược cổ truyền Việt Nam

JOURNAL OF TRADITIONAL VIETNAMESE MEDICINE AND PHARMACY

HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

ISSN 2354-1334

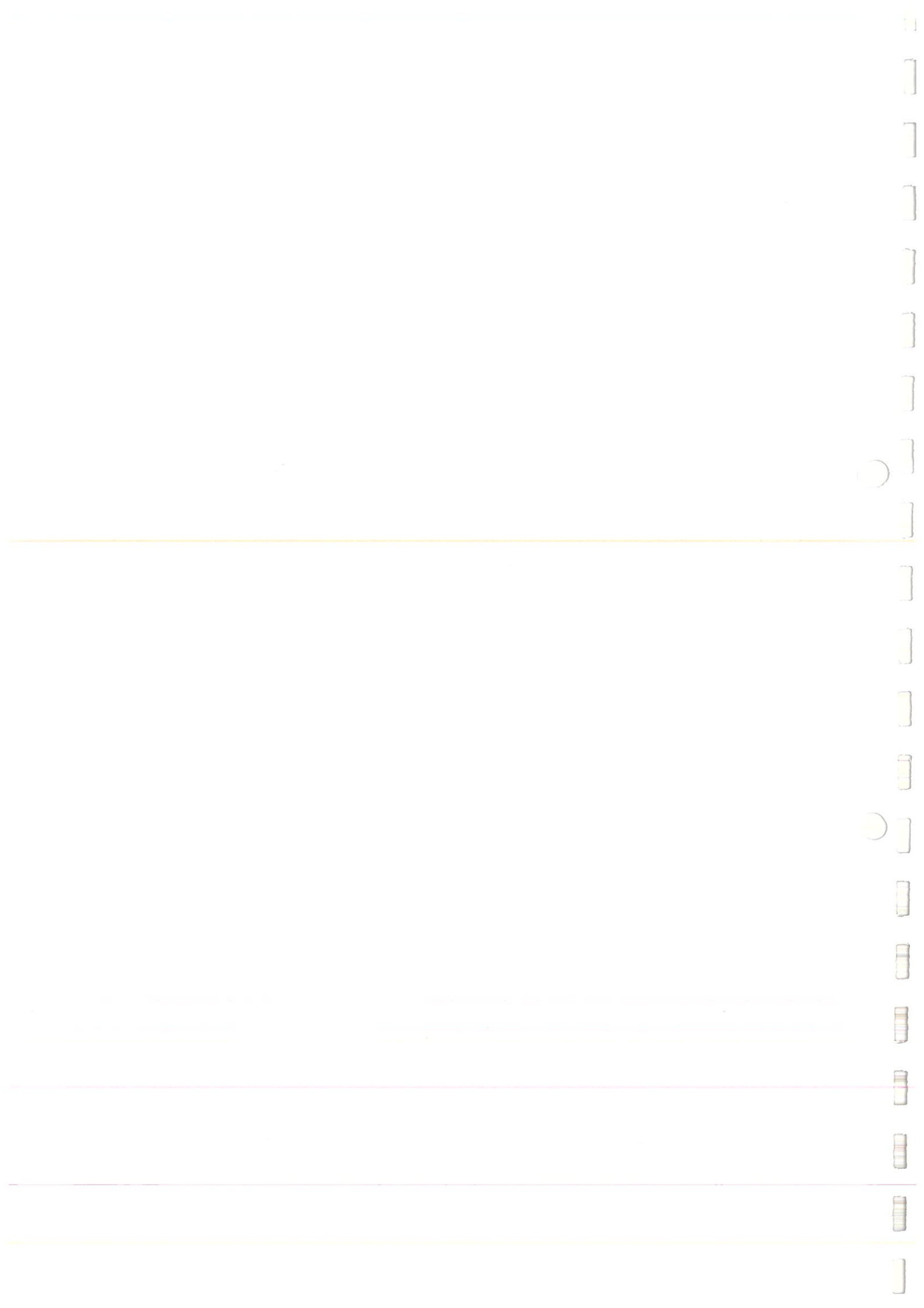


Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 84-243-3824929 * Fax: 84-243-3824931 - Website: <http://www.vutm.edu.vn>

Số 01(42)

2022



MỤC LỤC SỐ 01(42) - 2022

BÀI NGHIÊN CỨU

Tác dụng giảm đau vùng cổ gáy ở bệnh nhân thoái hóa cột sống cổ của thuốc đắp HV 4

Evaluating the effect of reducing neck pain in patients with cervical spondylosis by HV poultice

Trần Thu Phương¹, Nguyễn Tiến Chung¹, Trần Văn Phú²

¹Bộ môn Nội, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Bộ môn Hồi sức cấp cứu và chống độc, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Đánh giá ảnh hưởng của bài thuốc “Thái bình HV” lên các chỉ số sinh hóa và mô bệnh học của động vật thực nghiệm 9

Evaluate the effect of “Thái bình Hv” remedy on the blood biochemical and histopathological image on experimental animal

Nguyễn Thị Mai Linh¹, Nguyễn Thị Như Quý², Nguyễn Văn Quân¹,
Nguyễn Hoàng Ngân³, Trần Đức Hữu¹

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Đại học Đại Nam

³Học viện Quân y

Đánh giá tác dụng của phương pháp ngâm chân kết hợp bài thuốc toan tảo nhân thang điều trị bệnh nhân tâm căn suy nhược thể can thận âm hư 16

Evaluating the effect of the combined foot bath method toan tao nhan thang treatment of patients with neurasthenia typ enegative kidney liver abatement

Lê Thị Hải Yến¹, Đỗ Thanh Hiền²

Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên

Xây dựng quy trình bào chế vị thuốc thần khúc (Massa medicata fermentata) 22

Process for making up Massa medicata fermentata medicine

Phùng Thanh Long¹, Nguyễn Công Lương², Nguyễn Hoàng Việt¹

Nguyễn Thành Công¹, Lê Khánh Huyền¹

¹Khoa Dược – Trường Đại học Đại Nam

²Phòng Quản lý Dược cổ truyền, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền, Bộ Y tế

Một số yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất chiết và hàm lượng hoạt chất trong cao của nấm Cordyceps militaris 27

Some factors affecting the extract performance and high active contents of cordyceps militaris

Trần Văn Thanh, Nguyễn Phương Dung, Đặng Thị Nga

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Nghiên cứu ảnh hưởng của 10β-[(2'β-hydroxy-3'-imidazol) propyl] deoxoartemisinin (32) đến chức năng tạo máu của thỏ thực nghiệm 34

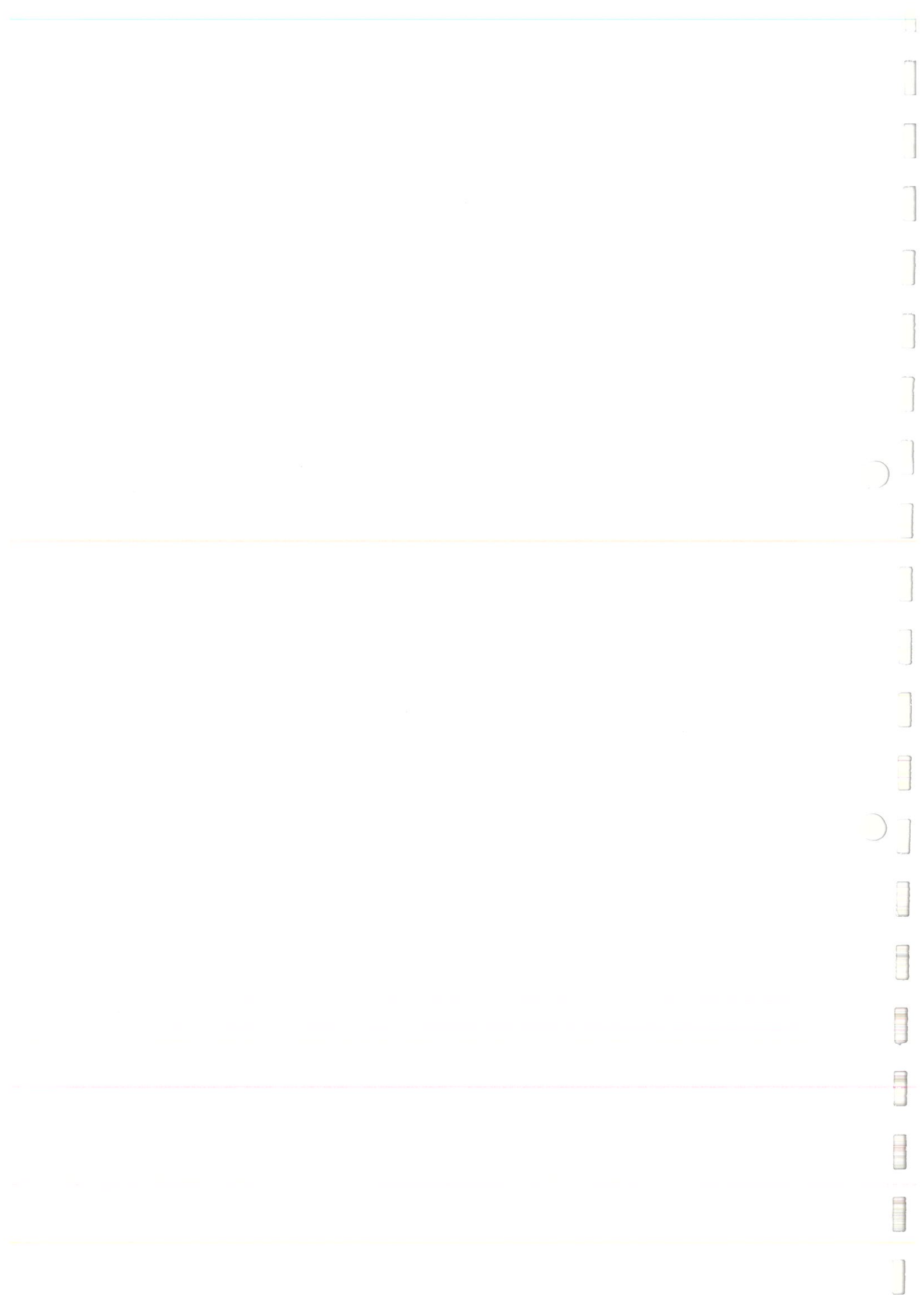
Effects of propyl 10β - [(2'β-hydroxy-3'-imidazol)] deoxoartemisinin (32) on rabbits' hematopoietic functions

Nguyễn Thị Thúy¹, Nguyễn Thị Minh Thu², Trần Thanh Dương³, Nguyễn Thị Thu Hằng²

¹Trường Đại học Dược Hà Nội

²Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

³Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Trung ương





Đánh giá ảnh hưởng của bài thuốc “Thái bình HV” lên các chỉ số sinh hóa và mô bệnh học của động vật thực nghiệm

EVALUATE THE EFFECT OF “THAI BINH HV” REMEDY ON THE BLOOD BIOCHEMICAL AND HISTOPATHOLOGICAL IMAGE ON EXPERIMENTAL ANIMAL

Nguyễn Thị Mai Linh¹, Nguyễn Thị Như Quý², Nguyễn Văn Quân¹,
Nguyễn Hoàng Ngân³, Trần Đức Hữu¹

¹Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

²Đại học Đại Nam

³Học viện Quân y

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá ảnh hưởng của bài thuốc “Thái bình HV” lên các chỉ số sinh hóa máu đánh giá chức năng gan, thận và hình ảnh mô bệnh học gan, lách, thận.

Phương pháp: Chuột cống trắng được cho uống “Thái bình HV” liều 11,90g/kg/ngày và 35,70g/kg/ngày, hàng ngày trong 30 ngày. Xét nghiệm các chỉ số sinh hoá máu ALT, AST, billirubin TP, albumin, cholesterol TP, creatinin tại 3 thời điểm: trước uống thuốc, sau 15 ngày và sau 30 ngày uống thuốc. Hình ảnh đại thể và vi thể gan, lách, thận chuột được đánh giá khi kết thúc thí nghiệm.

Kết quả: Không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi so sánh các chỉ số sinh hóa máu giữa các lô với nhau trong cùng thời điểm cũng như trong từng lô giữa các thời điểm đánh giá. Hình ảnh đại thể và mô bệnh học của gan, lách, thận bình thường.

Kết luận: Bài thuốc “Thái bình HV” không ảnh hưởng lên chức năng gan, thận và mô bệnh học gan, lách thận ở các mức liều dùng 11,90g/kg/ngày và 35,70g/kg/ngày và thời gian sử dụng 30 ngày trong nghiên cứu thực nghiệm trên chuột cống trắng.

Từ khóa: “Thái bình HV”, sinh hóa máu, hình ảnh mô bệnh học.

ABSTRACT

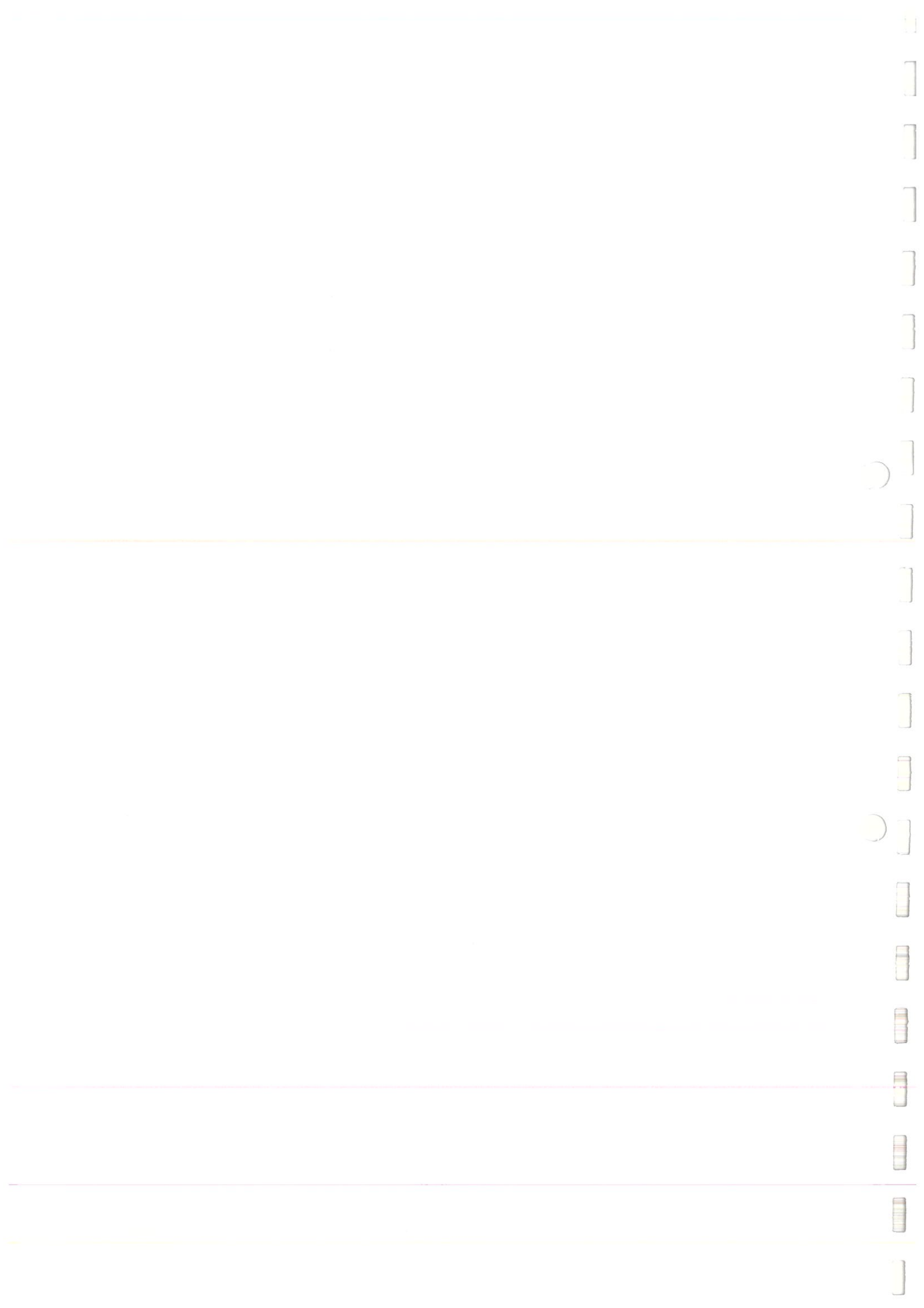
Objective: To evaluate the effect of “Thai binh HV” remedy on the blood biochemical indices to assess liver and kidney function and histopathological images of liver, spleen, and kidney.

Methods: Wistar rats were given “Thai binh HV” at doses of 11.90 g/kg/day and 35.70 g/kg/day, daily

Ngày nhận bài: 6/01/2022

Ngày phản biện: 10/01/2022

Ngày chấp nhận đăng: 10/2/2022





BÀN LUẬN

Đánh giá các chỉ tiêu sinh hóa

Các chỉ tiêu sinh hóa đánh giá ảnh hưởng lên sự huỷ hoại tế bào gan (AST, ALT), chức năng gan (albumin, cholesterol TP, Bilirubin TP), chức năng thận (albumin, creatinin), cho phép khảo sát những ảnh hưởng lên chức năng của gan và thận là các cơ quan quan trọng trong chuyển hóa, thải trừ thuốc [5, 6]. Các chỉ số sinh hóa đã khảo sát đều không có thay đổi khác biệt so với lô chứng sinh lý cũng như so với trước khi dùng thuốc.

Đánh giá kết quả mô bệnh học

Hình ảnh mô bệnh học (cả đại thể và vi thể) của gan, lách, thận cho phép đánh giá ảnh hưởng lên cấu trúc của các cơ quan chính liên quan đến chuyển hóa, thải trừ thuốc [5]. Gan là cơ quan chính chuyển hoá thuốc của cơ thể, thận là cơ quan chính thải trừ thuốc của cơ thể. Lách có cấu trúc gần giống như một hạch bạch huyết lớn, nó hoạt động chủ yếu như là một bộ lọc máu, do đó những biến đổi trong cơ thể đặc biệt các ảnh hưởng gây độc đến các tế bào hồng cầu và hệ bạch huyết nếu có đều dễ dàng được nhận thấy ở lách. Kết quả nghiên cứu cho thấy hình ảnh mô bệnh học gan, lách, thận của các chuột nghiên cứu đều bình thường, cho thấy tính an toàn của bài thuốc “Thái bình HV”.

Kết quả đánh giá trên các chỉ tiêu sinh hoá và mô bệnh học động vật thực nghiệm khi cho chuột uống dịch chiết bài thuốc “Thái bình HV” trong thời gian 90 ngày cho thấy bài thuốc an toàn trên các chỉ tiêu đánh giá. Với dự kiến điều trị kéo dài nhằm phát huy hiệu quả dự phòng cũng như hồi phục tổn thương đột quy não của bài thuốc y học cổ truyền, độc tính của bài thuốc được đánh giá trong thời gian 30 ngày giúp khẳng định được tính an toàn của bài thuốc khi sử dụng trên người trong thời gian trên 01 tháng [5,6].

KẾT LUẬN

Từ các kết quả thu được trên thực nghiệm, chúng tôi kết luận: Trên các lô chuột uống “Thái bình HV” ở các mức liều 11,90 g/kg/24h và liều 35,70 g/kg/24h liên tục trong 30 ngày cho thấy:

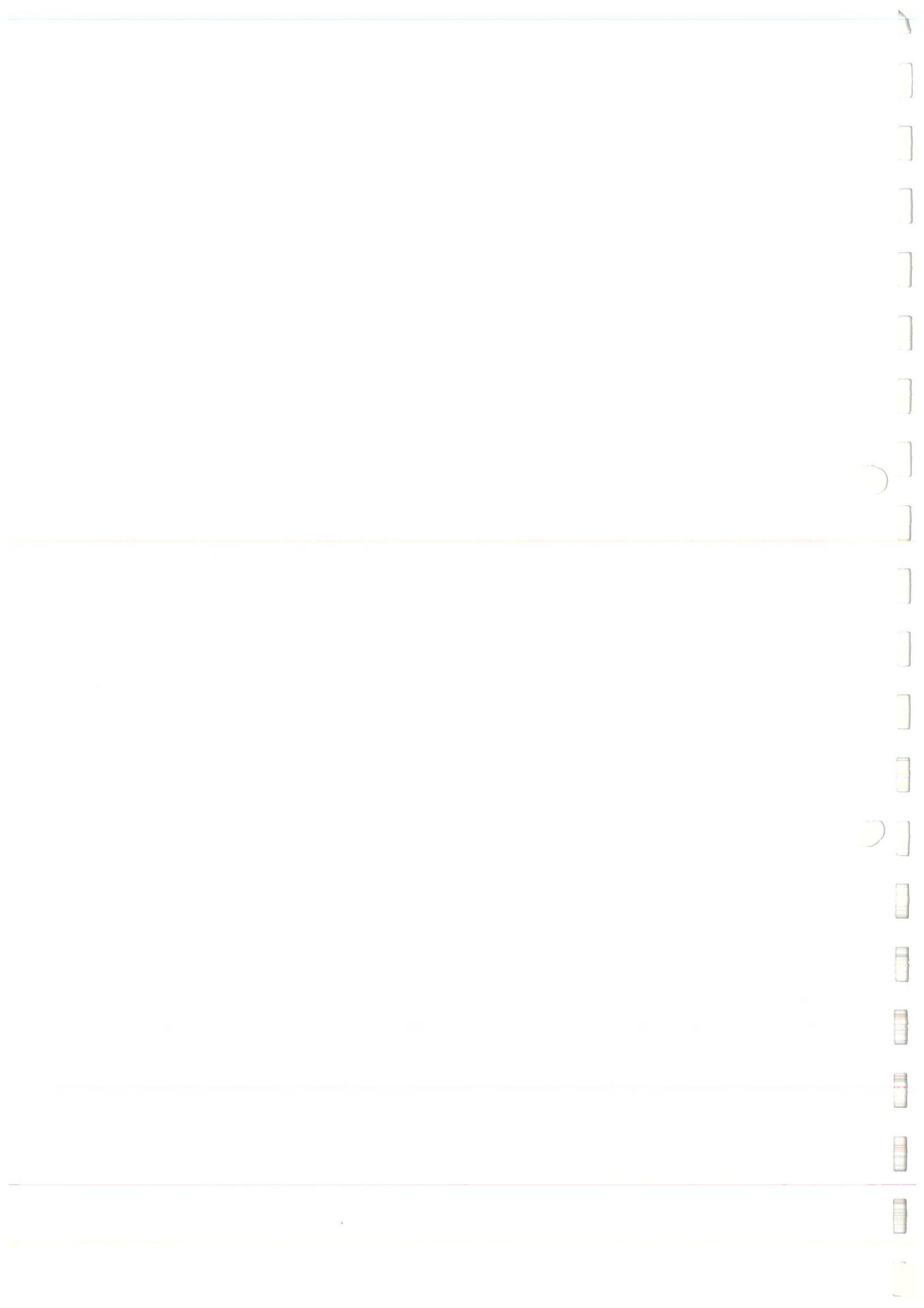
- Không làm thay đổi các chỉ tiêu sinh hóa máu bao gồm nồng độ men gan AST, ALT, bilirubin toàn phần, cholesterol toàn phần, creatinin, albumin huyết tương.

- Không gây tổn thương mô bệnh học gan, lách, thận.

Như vậy “Thái bình HV” an toàn với các mức liều dùng và thời gian sử dụng trong nghiên cứu thực nghiệm trên chuột cống trắng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Arthritis Foundation (2018)**. Arthritis By the Numbers / Book of Trusted Facts & Figures; v2; 4100.17.10445.
2. **Bộ Y tế (2016)**. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ xương khớp. Nhà xuất bản Y học.
3. **Nguyễn Văn Hưởng (2012)**. Toa thuốc Đông y cổ truyền Việt Nam. NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, tr 297.
4. **Bộ Y tế (2018)**. Dược điển Việt Nam, lần xuất bản thứ năm, tập 2, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. **Đỗ Trung Đàm (2014)**. Phương pháp xác định độc tính của thuốc, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
6. **World Health Organization (2000)**, Working group on the safety and efficacy of herbal medicine, Report of regional office for the western pacific of the World Health Organization.



ĐƯỢC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

VIET NAM JOURNAL OF TRADITIONAL MEDICINE AND PHARMACY

HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

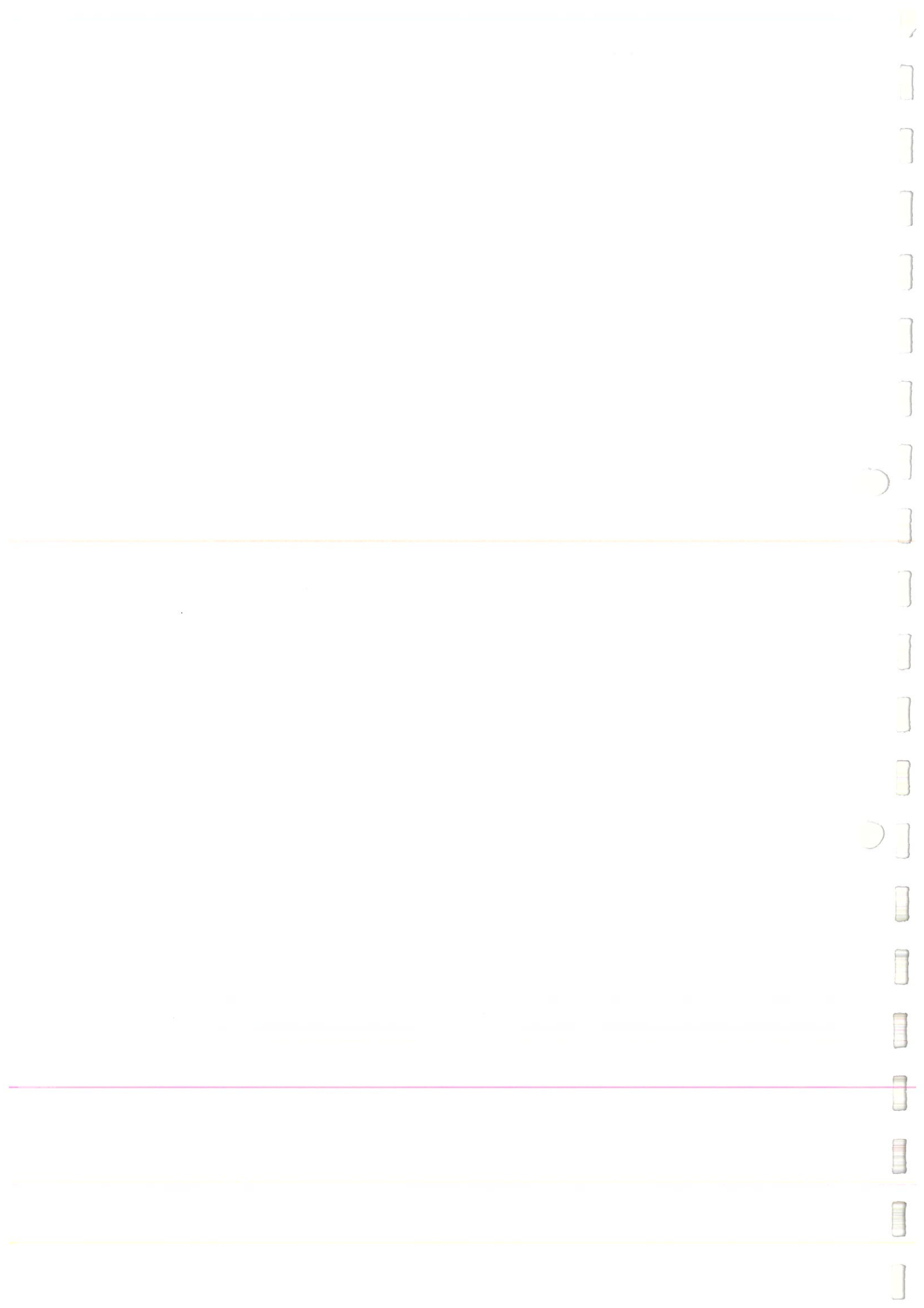
ISSN 2357-1537



(<https://vjmap.vn/index.php>)

Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội
3824929 - Email: vjmap@ms.vutm.edu.vn
[://vjmap.vn](https://vjmap.vn)

Số 02(49)
2023



PDF (<https://vjmap.vn/index.php/vjmap/article/view/31/25>)

Ngày xuất bản: 19/05/2023

Số lượt xem tóm tắt: 180

Số lượt xem PDF: 90

DOI: <https://doi.org/10.60117/vjmap.v49i2.31> (<https://doi.org/10.60117/vjmap.v49i2.31>)

Số xuất bản

Tập 49 Số 2 (2023) (<https://vjmap.vn/index.php/vjmap/issue/view/3>)

Chuyên mục

Bài nghiên cứu

Trích dẫn bài báo

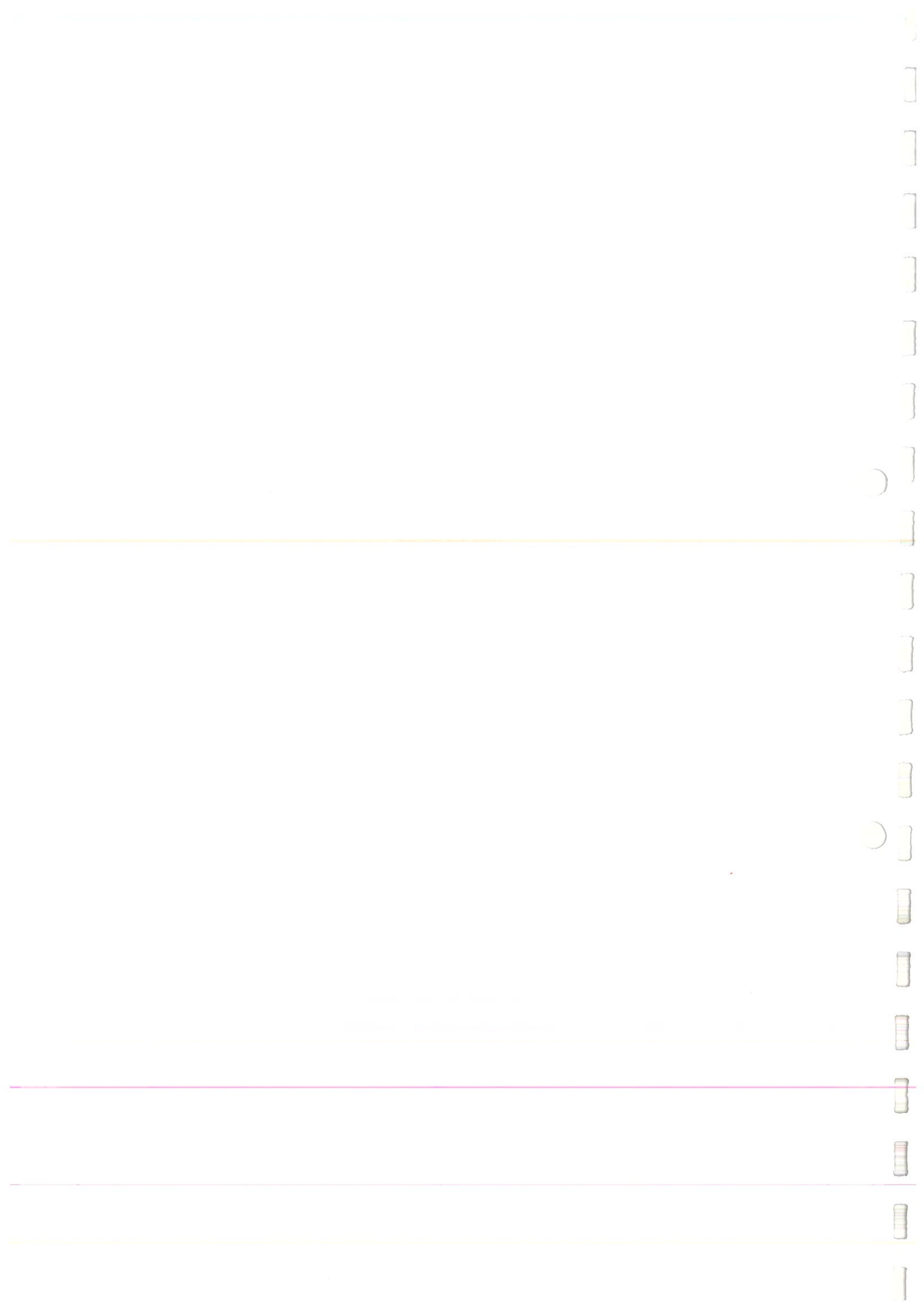
Trần, T. H. N., & Nguyễn, V. Q. (2023). Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến chi phí kinh doanh của nhà thuốc tại một số quận trên địa bàn Hà Nội năm 2021. *Tạp Chí Y Dược cổ truyền Việt Nam*, 49(2), 72-80.

<https://doi.org/10.60117/vjmap.v49i2.31>

Thêm định dạng trích dẫn ▾

QR bài báo





Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến chi phí kinh doanh của nhà thuốc tại một số quận trên địa bàn Hà Nội năm 2021

Trần Thị Hồng Nhung¹, Nguyễn Văn Quân¹,✉ (mailto:)

¹ Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam

Tóm tắt

Mục tiêu: Xác định rõ một số yếu tố ảnh hưởng đến chi phí kinh doanh tại nhà thuốc nhằm giúp các nhà thuốc thấy được các yếu tố tác động đến hoạt động kinh doanh của nhà thuốc.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Bằng phương pháp mô tả cắt ngang kết hợp nghiên cứu định lượng, sử dụng mô hình giải thiết với 31 biến trong 6 yếu tố ảnh hưởng, phân tích nhân tố EFA từ 209 nhà thuốc tại 4 quận Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân và Hà Đông.

Kết quả nghiên cứu: Khảo sát 209 nhà thuốc thuộc 4 quận Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Hà Đông thuộc thành phố Hà Nội cho thấy từ mô hình giả thiết đề xuất đưa ra mô hình giải thiết sau pilot, trên cơ sở đó xác định lại 6 yếu tố và 31 biến. Từ đánh giá độ tin cậy thang đo qua hệ số Cronbach α sẽ tiến hành phân tích yếu tố (EFA) kiểm định giá trị thang đo qua một số tiêu chuẩn: Kiểm định Bartlett: $\text{Sig} \leq 0,05$. Kaiser - Meyer - Olkin (KMO): $0,5 < \text{KMO} < 1$.

Kết luận: Đã xác định được 5 yếu tố với 26 biến quan sát ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí kinh doanh của nhà thuốc bao gồm: Hoạt động nội bộ của chủ quan nhà thuốc, khả năng cạnh tranh của nhà thuốc đối thủ, quyền thương lượng của nhà cung cấp, áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật và quản lý nhà nước về đảm bảo kỹ thuật.

Từ khóa

Chi phí, nhà thuốc, Hà Nội

Tài liệu tham khảo

1. Trương Đình Chiến, Giáo trình Quản trị Marketing, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2014, tr. 33-36. 📄

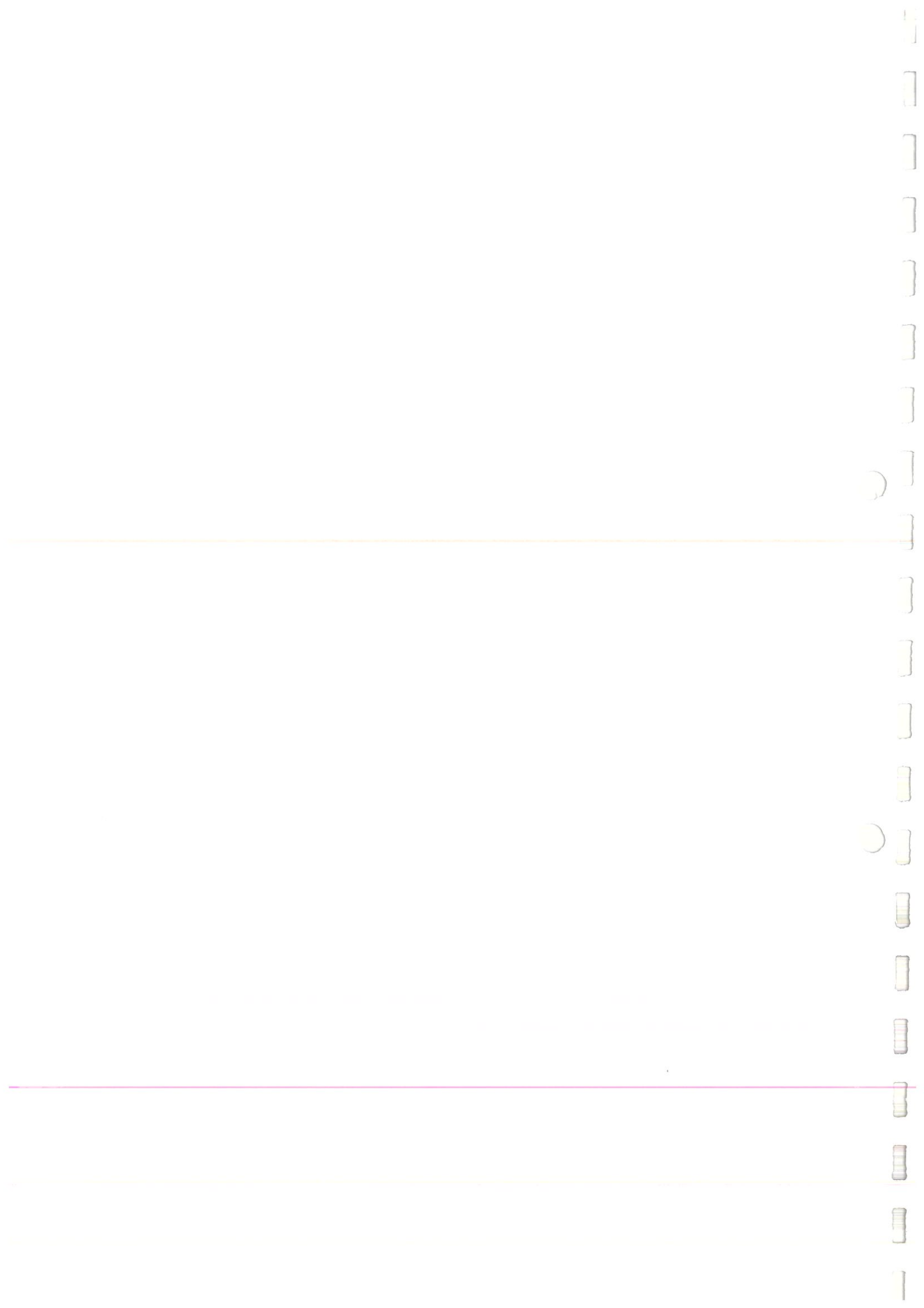
(<https://scholar.google.com/scholar?q=Tr%C6%B0%C6%A1ng%20C%C4%90%C3%ACnh%20Chi%E1%BA%BFn%2C%20Gi%C3%A1o%20tr%C3%ACnh%20Qu%E1%BA%A3n%20tr%E1%BB%8B%20Marketing%2C%20NXB%20C%C4%90%E1%BA%A1i%20h%E1%BB%8Dc%20Kinh%20t%E1%BA%BF%20Qu%E1%BB%91c%20d%C3%A2n%2C%202014%2C%20tr.%2033-36.>)

2. Nguyễn Ngọc Huyền, Tính chi phí kinh doanh, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2013, tr.9, 82 - 88. 📄

(<https://scholar.google.com/scholar?q=Nguy%E1%BB%85n%20Ng%E1%BB%8Dc%20Huy%E1%BB%81n%2C%20T%C3%ADnh%20chi%20ph%C3%AD%20kinh%20doanh%2C%20NXB%20C%C4%90%E1%BA%A1i%20h%E1%BB%8Dc%20Kinh%20t%E1%BA%BF%20Qu%E1%BB%91c%20d%C3%A2n%2C%202013%2C%20tr.9%2C%2082%20-%2088.>)

3. Nguyễn Thị Xuân Thủy, Đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ dược tại các nhà thuốc trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2015, Luận văn Thạc sĩ Dược học, Trường Đại học Dược Hà Nội, 2016. 📄

([https://scholar.google.com/scholar?q=Nguy%E1%BB%85n%20Th%E1%BB%8B%20Xu%E1%BB%A7y%2C%20C%C4%90%C3%A1nh%20gi%C3%A1%20s%E1%BB%B1%20h%C3%A0i%20l%C3%B0ng%20c%E1%BB%A7a%20kh%C3%A1ch%20h%C3%A0ng%20d%E1%BB%91c%20d%C3%A2n%20t%E1%BB%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20d%E1%BB%8Bch%20v%E1%BB%A5%20d%C6%B0%E1%BB%A3c%20t%E1%BA%A1i%20c%C3%A1c%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%20tr%C3%AAn%20%C4%91%E1%BB%8B%20b%C3%A0n%20th%C3%A0nh%20ph%E1%BB%91%20C%C4%90%C3%A0%20N%E1%BA%B5ng%20n%C4%83m%202015%2C](https://scholar.google.com/scholar?q=Nguy%E1%BB%85n%20Th%E1%BB%8B%20Xu%E1%BB%A7y%2C%20C%C4%90%C3%A1nh%20gi%C3%A1%20s%E1%BB%B1%20h%C3%A0i%20l%C3%B2ng%20c%E1%BB%A7a%20kh%C3%A1ch%20h%C3%A0ng%20d%E1%BB%91c%20d%C3%A2n%20t%E1%BB%A5t%20l%C6%B0%E1%BB%A3ng%20d%E1%BB%8Bch%20v%E1%BB%A5%20d%C6%B0%E1%BB%A3c%20t%E1%BA%A1i%20c%C3%A1c%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%20tr%C3%AAn%20%C4%91%E1%BB%8B%20b%C3%A0n%20th%C3%A0nh%20ph%E1%BB%91%20C%C4%90%C3%A0%20N%E1%BA%B5ng%20n%C4%83m%202015%2C))



%20Lu%E1%BA%ADn%20v%C4%83n%20Th%E1%BA%A1c%20s%C4%A9%20D%C6%B0%E1%BB%A3c%20h%E1%BB%8Dc%2C%20Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20%C4%90%E1%BA%A1i%20h%E1%BB%8Dc%20D%C6%B0%E1%BB%A3c%20H%C3%A0%20N%E1%BB%99i%2C%202016.)

4. Bùi Hữu Phước, Tài chính doanh nghiệp, NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, 2014. [https://scholar.google.com/scholar?q=B%C3%B9i%20H%E1%BB%AFu%20Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc%2C%20T%C3%A0i%20ch%C3%ADnh%20doanh%20nghe%E1%BB%87p%2C%20NXB%20Kinh%20t%E1%BA%BF%20TP.%20H%E1%BB%93%20Ch%C3%AD%20Minh%2C%202014.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=B%C3%B9i%20H%E1%BB%AFu%20Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc%2C%20T%C3%A0i%20ch%C3%ADnh%20doanh%20nghe%E1%BB%87p%2C%20NXB%20Kinh%20t%E1%BA%BF%20TP.%20H%E1%BB%93%20Ch%C3%AD%20Minh%2C%202014.))

5. Trần Quang, Hà Nội: Hoàn thành kết nối liên thông 100% các nhà thuốc, Báo Pháp luật và Xã hội, số 1/2020. [https://scholar.google.com/scholar?q=Tr%E1%BA%A7n%20Quang%2C%20H%E1%BB%99i%20Ho%C3%A0n%20th%C3%A0nh%20k%E1%BA%Bft%20n%E1%BB%91i%20li%C3%AAn%20th%C3%B4ng%20100%25%20c%C3%A1c%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%2C%20B%C3%A1o%20Ph%C3%A1p%20lu%E1%BA%ADt%20v%C3%A0%20X%C3%A3%20h%E1%BB%99i%2C%20s%E1%BB%91%201%2F2020.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=Tr%E1%BA%A7n%20Quang%2C%20H%E1%BB%99i%20Ho%C3%A0n%20th%C3%A0nh%20k%E1%BA%Bft%20n%E1%BB%91i%20li%C3%AAn%20th%C3%B4ng%20100%25%20c%C3%A1c%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%2C%20B%C3%A1o%20Ph%C3%A1p%20lu%E1%BA%ADt%20v%C3%A0%20X%C3%A3%20h%E1%BB%99i%2C%20s%E1%BB%91%201%2F2020.))

6. Sở Y tế Hà Nội, Danh sách các cơ sở bản lẻ thuốc dự kiến đánh giá duy trì trong năm 2019. [https://scholar.google.com/scholar?q=S%E1%BB%9F%20Y%20t%E1%BA%BF%20H%E1%BB%99i%2C%20Danh%20s%C3%A1ch%20c%C3%A1c%20c%C6%A1%20s%E1%BB%9F%20b%E1%BA%A3n%20l%E1%BA%BB%20thu%E1%BB%91c%20d%E1%BB%B1%20ki%E1%BA%BFn%20%C4%91%20c%C3%A1nh%20gi%C3%A1%20duy%20tr%E1%BB%91c%20trong%20n%C4%83m%202019.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=S%E1%BB%9F%20Y%20t%E1%BA%BF%20H%E1%BB%99i%2C%20Danh%20s%C3%A1ch%20c%C3%A1c%20c%C6%A1%20s%E1%BB%9F%20b%E1%BA%A3n%20l%E1%BA%BB%20thu%E1%BB%91c%20d%E1%BB%B1%20ki%E1%BA%BFn%20%C4%91%20c%C3%A1nh%20gi%C3%A1%20duy%20tr%E1%BB%91c%20trong%20n%C4%83m%202019.))

7. Tools4dev, How to pretest and pilot a survey questionnaire, 2013, [https://scholar.google.com/scholar?q=Tools4dev%2C%20How%20to%20pretest%20and%20pilot%20a%20survey%20questionnaire%2C%202013%2C%20xem%20ng%C3%A0y%2010%2F12%2F2020.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=Tools4dev%2C%20How%20to%20pretest%20and%20pilot%20a%20survey%20questionnaire%2C%202013%2C%20xem%20ng%C3%A0y%2010%2F12%2F2020.))

8. Quốc hội, Luật dược số 105/2016/QH13, Ban hành ngày 06/04/2016. [https://scholar.google.com/scholar?q=Qu%E1%BB%91c%20h%E1%BB%99i%2C%20Lu%E1%BA%ADt%20d%C6%B0%E1%BB%A3c%20s%E1%BB%91%20105%2F2016%2FQH13%2C%20Ban%20h%E1%BB%99i%2C%20ng%C3%A0y%2006%2F04%2F2016.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=Qu%E1%BB%91c%20h%E1%BB%99i%2C%20Lu%E1%BA%ADt%20d%C6%B0%E1%BB%A3c%20s%E1%BB%91%20105%2F2016%2FQH13%2C%20Ban%20h%E1%BB%99i%2C%20ng%C3%A0y%2006%2F04%2F2016.))

9. Anderson C., Presenting and Evaluating Quality Research, American Journal of Pharmacy Education, 2010, 74(8), pp.141. [https://scholar.google.com/scholar?q=Anderson%2C.%2C%20Presenting%20and%20Evaluating%20Quality%20Research%2C%20American%20Journal%20of%20Pharmacy%20Education%2C%202010%2C%2074\(8\)%2C%20pp.141.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=Anderson%2C.%2C%20Presenting%20and%20Evaluating%20Quality%20Research%2C%20American%20Journal%20of%20Pharmacy%20Education%2C%202010%2C%2074(8)%2C%20pp.141.))

10. Ganchimeg Togoobaatar và cộng sự, Survey of non-prescribed use of antibiotics for children in an urban community in Mongolia, Bulletin of The World Health Organization, 2010, 88(12), pp. 930-936. [https://scholar.google.com/scholar?q=Ganchimeg%20Togoobaatar%20v%C3%A0%20c%E1%BB%99ng%20s%E1%BB%B1%2C%20Survey%20of%20non-prescribed%20use%20of%20antibiotics%20for%20children%20in%20an%20urban%20community%20in%20Mongolia%2C%20Bulletin%20of%20The%20World%20Health%20Organization%2C%202010%2C%2088\(12\)%2C%20pp.%20930-936.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=Ganchimeg%20Togoobaatar%20v%C3%A0%20c%E1%BB%99ng%20s%E1%BB%B1%2C%20Survey%20of%20non-prescribed%20use%20of%20antibiotics%20for%20children%20in%20an%20urban%20community%20in%20Mongolia%2C%20Bulletin%20of%20The%20World%20Health%20Organization%2C%202010%2C%2088(12)%2C%20pp.%20930-936.))

11. Bộ Y tế, Thông tư số 02/2018/TT-BYT về Thực hành tốt nhà thuốc GPP, ban hành ngày 21/01/2018. [https://scholar.google.com/scholar?q=B%E1%BB%99%20Y%20t%E1%BA%BF%2C%20Th%C3%B4ng%20t%E1%BB%91%202018%2FTT-BYT%20v%E1%BB%81%20Th%E1%BB%B1c%20h%E1%BB%A0nh%20t%E1%BB%91%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%20GPP%2C%20ban%20h%E1%BB%99i%20ng%C3%A0y%2021%2F01%2F2018.\)](https://scholar.google.com/scholar?q=B%E1%BB%99%20Y%20t%E1%BA%BF%2C%20Th%C3%B4ng%20t%E1%BB%91%202018%2FTT-BYT%20v%E1%BB%81%20Th%E1%BB%B1c%20h%E1%BB%A0nh%20t%E1%BB%91%20nh%C3%A0%20thu%E1%BB%91c%20GPP%2C%20ban%20h%E1%BB%99i%20ng%C3%A0y%2021%2F01%2F2018.))

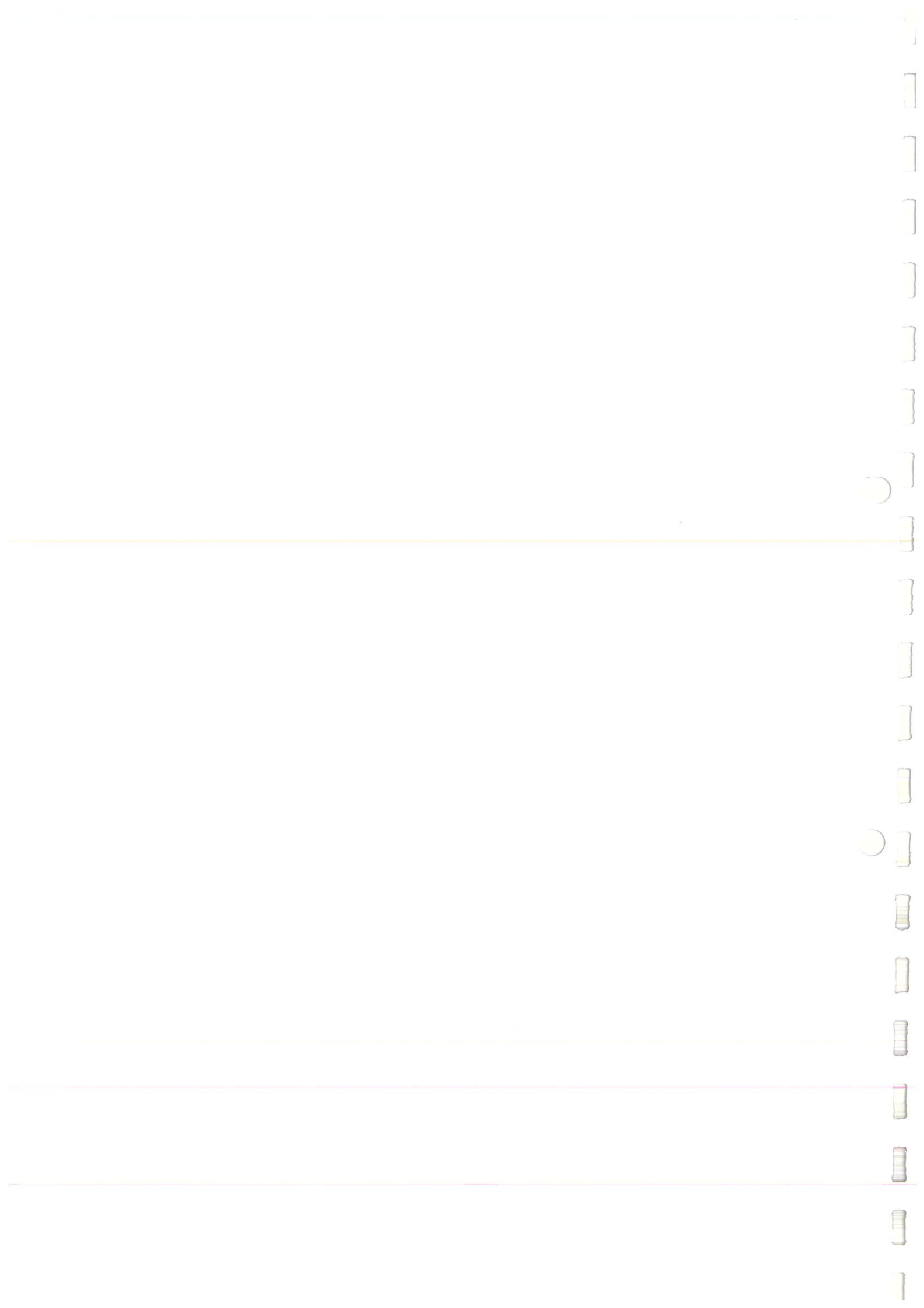
©2013 Tạp chí Y Dược cổ truyền Việt Nam

Cơ quan chủ quản: Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam (<http://vutm.edu.vn>)

Giấy phép số 432/GP-BTTTT do Bộ TTTT cấp ngày 21/10/2013.

Chỉ số quốc tế ISSN 2354-1334.

Địa chỉ liên hệ: Số 2 Đường Trần Phú, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội



2/11/23, 2:40 PM

Xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến chi phí kinh doanh của nhà thuốc tại một số quận trên địa bàn Hà Nội năm 2021 | Tạp...

E-mail: vjmap@ms.vutm.edu.vn

(<http://vjopm.vojs.vn/index.php/vjopm/management/settings/website/mailto:vjopm@vutm.edu.vn>)

Điện thoại: (+84) 243 3824929

Tạp chí Y Dược cổ truyền Việt Nam giữ bản quyền nội dung trên website này. Nghiêm cấm sao chép dưới bất kỳ hình thức hoặc sao chép phải được sự đồng ý bằng văn bản của Tạp chí.

 Xây dựng website vojs.vn (<https://vojs.vn/>)

